

# **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUỐC TẾ VIỆT NAM**

Năm 2020



## MỤC LỤC

<b>BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC</b>	<b>4</b>
1.0 Tổng kết năm 2020	5
2.0 Kế hoạch kinh doanh năm 2021	8
<b>PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>	<b>9</b>
1.0 Phân tích kết quả tài chính	10
2.0 Ngân hàng Bán lẻ	14
3.0 Ngân hàng Số	18
4.0 Khách hàng Doanh nghiệp	21
5.0 Nguồn vốn và Ngoại hối	23
6.0 Quản trị rủi ro và Tuân thủ	25
<b>QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP</b>	<b>29</b>
1.0 Thông tin Cổ đông	30
2.0 Thông tin thành viên Hội đồng Quản trị	32
3.0 Báo cáo của Hội đồng Quản trị	35
4.0 Thông tin thành viên Ban Kiểm soát	39
5.0 Báo cáo của Ban Kiểm soát	41
6.0 Thông tin thành viên Ban Điều hành	46
7.0 Mô hình Quản trị và Cơ cấu tổ chức	54
8.0 Báo cáo thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát	56
9.0 Báo cáo phát triển nguồn nhân lực	60
10.0 Cộng đồng và Xã hội	64
11.0 Tình hình đầu tư và thực hiện dự án	65
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN</b>	<b>67</b>
<b>THÔNG TIN CƠ BẢN</b>	<b>68</b>
1.0 Thông tin chung	69
2.0 Quá trình hình thành và phát triển	70

## DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

ADB	Ngân hàng Phát triển Châu Á
BCĐ PCTNTP	Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm
BĐH	Ban Điều hành
BKS	Ban Kiểm soát
CAR	Tỉ lệ an toàn vốn
CBA	Ngân hàng Commonwealth (Commonwealth Bank of Australia)
CBNV	Cán bộ nhân viên
CIC	Trung tâm thông tin Tín dụng quốc gia Việt Nam
CIR	Tỷ lệ chi phí trên thu nhập
DVTC	Dịch vụ tài chính
ĐBSCL	Đồng bằng sông Cửu Long
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng Cổ đông
ĐVKD	Đơn vị kinh doanh
FATCA	Đạo luật FATCA (Foreign Account Tax Compliance Act)
GTCG	Giấy tờ có giá
HĐQT	Hội đồng Quản trị
HĐXLRR	Hội đồng Xử lý rủi ro
HoSE	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
IFC	Tổ chức Tài chính Quốc tế
KHDN	Khách hàng Doanh nghiệp
KH&NS	Kế hoạch và Ngân sách
KTV	Kiểm toán viên
NHBL	Ngân hàng Bán lẻ
NHNN	Ngân hàng Nhà nước
NHTM	Ngân hàng thương mại
PCQTDN	Pháp chế và Quản trị doanh nghiệp
QTRR	Quản trị rủi ro
QTRR&TT	Quản trị rủi ro và Tuân thủ

ROAA	Lợi nhuận trên tổng tài sản bình quân
ROAE	Lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân
SL	Số lượng
SXKD	Sản xuất kinh doanh
TC&GS	Tài chính và Giám sát
TCTD	Tổ chức tín dụng
TNDN	Thu nhập doanh nghiệp
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
TPDN	Trái phiếu doanh nghiệp
TBP	Trưởng bộ phận
TSDB	Tài sản đảm bảo
TV	Thành viên
UBNS	Ủy ban Nhân sự
UBQLRR	Ủy ban Quản lý rủi ro
UPCoM	Sàn UPCoM (Unlisted Public Company Market)
VAMC	Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các Tổ chức tín dụng Việt Nam
VĐL	Vốn điều lệ
XNK	Xuất nhập khẩu

## **BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC**



## 1.0 TỔNG KẾT NĂM 2020

- Năm 2020 là năm thứ 4 trong hành trình chuyển đổi chiến lược của VIB (2017-2026). Đây là một cột mốc quan trọng khẳng định nền tảng kinh doanh vững chắc và định hình vị thế của VIB trên thị trường tài chính.
- Trong năm qua, VIB đã đạt được kết quả kinh doanh xuất sắc thể hiện ở sự tăng trưởng vững mạnh về cả quy mô và chất lượng tại các mảng kinh doanh chủ lực trong bối cảnh toàn cầu phải đối phó với đại dịch Covid. Điều này khẳng định năng lực và sự nhất quán trong định hướng chiến lược trở thành Ngân hàng Bán lẻ hàng đầu với hàm lượng công nghệ cao của VIB.
- Vào tháng 11.2020, VIB chính thức chuyển từ UPCoM qua niêm yết trên sàn HoSE với gần 1 tỷ cổ phiếu được giao dịch. VIB tin tưởng điều này sẽ mang lại những giá trị ngày càng cao hơn cho cổ đông về tính minh bạch, quy mô giao dịch và tính thanh khoản của cổ phiếu. Đây cũng là động lực để VIB tiếp tục đà tăng trưởng với tốc độ cao và bền vững được thiết lập trong những năm qua để mang lại các giá trị tối ưu cho khách hàng, nhân viên và cổ đông.

### 1.1 Tăng trưởng vững mạnh, chủ động và linh hoạt ứng phó Covid-19

- Ngay từ khi đại dịch Covid mới bùng phát, Việt Nam đã ứng phó linh hoạt, ngăn chặn sự bùng phát của đại dịch và là một trong số ít nền kinh tế có mức tăng trưởng dương trong năm qua. Trong bối cảnh đó, toàn thể nhân viên VIB đã thể hiện sự nỗ lực vượt bậc, tính kỷ luật cao và linh hoạt để đảm bảo hoạt động kinh doanh liên tục, không gián đoạn.
- VIB đã tập trung nguồn lực chủ động thực hiện Thông tư 01 và Chỉ thị 02 của NHNN liên quan đến quản trị vận hành và hỗ trợ khách hàng trong thời gian Covid. VIB là một trong các ngân hàng tiên phong đưa ra gói hỗ trợ cho cả khoản vay hiện hữu và khoản vay mới, với mức lãi suất hỗ trợ lên đến 2,0%. Song song, VIB đã miễn, giảm nhiều loại phí giao dịch cho khách hàng, trong đó có giao dịch chuyển tiền liên ngân hàng, giao dịch thanh toán trực tuyến.
- Với sự chủ động ứng phó với đại dịch và linh hoạt trong điều hành hoạt động kinh doanh, Ngân hàng đã đạt được những kết quả ấn tượng trong năm qua. Tổng tài sản đạt 245 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 33% so với năm 2019, trong đó tăng trưởng tín dụng đạt 29,4%. Hiệu quả chi phí gia tăng, với hệ số chi phí trên tổng thu nhập (CIR) giảm từ 42,2% năm 2019 xuống còn 39,8% năm 2020. Lợi nhuận trước thuế đạt 5.803 tỷ đồng, tăng trưởng 42%. Với kết quả kinh doanh nổi bật này, tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE) của VIB đạt 30%, thuộc top đầu của toàn ngành.
- Các tỷ lệ đảm bảo an toàn được tuân thủ tốt như chỉ số cho vay trên huy động (LDR) chỉ ở mức 76,6%, hệ số nguồn vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn ở mức 34,6% so với quy định lần lượt là dưới 85% và 40%, hệ số CAR Basel II đạt 10,12%. Tỷ lệ nợ xấu được quản lý ở mức 1,46% và vẫn không còn dư nợ trái phiếu VAMC từ năm 2018.

### 1.2 Tiên phong về Ngân hàng Số với công nghệ vượt trội, tiện ích tối ưu và tăng trưởng đột phá

- Năm vừa qua đánh dấu sự tăng trưởng vượt bậc của VIB trong mảng Ngân hàng Số, với số lượng khách hàng đăng ký qua ứng dụng MyVIB tăng gấp 3 lần, góp phần đưa tổng số lượng khách hàng của VIB vượt trên 3 triệu khách hàng. Số lượng khách hàng kích hoạt dịch vụ Ngân hàng Số tăng 103% và số lượng giao dịch trực tuyến tăng trưởng 110% trong năm 2020. Các



yếu tố này đã giúp VIB nằm trong top các ngân hàng có tỷ trọng số lượng giao dịch trực tuyến cao nhất, ở mức 91% so với tổng số lượng giao dịch.

- Đây là kết quả của sự đầu tư vào công nghệ liên tục trong những năm qua, khẳng định vị thế tiên phong của VIB trong việc áp dụng các công nghệ hiện đại như xử lý dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và điện toán đám mây (Cloud) để thúc đẩy kinh doanh. VIB nghiên cứu, nắm bắt và đón đầu các xu hướng tiêu dùng thời đại số, đồng thời chủ động áp dụng các quy trình, giải pháp công nghệ mới bằng cách hợp tác với các công ty startup, fintech... nhằm thiết lập và sáng tạo những sản phẩm dịch vụ mang tính đột phá trên thị trường.

### 1.3 Tiếp tục dẫn đầu về chất lượng và tốc độ tăng trưởng ở các mảng kinh doanh bán lẻ cốt lõi

- Năm 2020, VIB tiếp tục đứng trong top các ngân hàng có tỷ trọng dư nợ bán lẻ cao trong toàn ngành, với dư nợ bán lẻ chiếm 84% tổng dư nợ toàn hàng. Tỷ trọng cho vay bán lẻ của VIB tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng ấn tượng, tại ngày 31.12.2020 đạt 144 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng 32% so với năm 2019. Cho vay mua nhà tăng trưởng gấp 6 lần về quy mô sau 4 năm chuyển đổi, đưa VIB tiếp tục vào top đầu nhóm tăng trưởng mạnh mẽ cho vay mua nhà tại Việt Nam. Về cho vay mua ô tô, VIB là ngân hàng có thị phần số 1 tại Việt Nam kể từ năm 2017 và giữ vững vị trí đầu bảng này trong năm 2020.
- Thẻ tín dụng tiếp tục phát huy vai trò dẫn đầu xu hướng, tiên phong trong việc đẩy mạnh phong trào không dùng tiền mặt. VIB đã phát triển các dòng thẻ tín dụng với tính năng ưu việt và công nghệ hiện đại nhất phù hợp với từng nhu cầu chi tiêu của người dùng từ các phân khúc khách hàng lẫn đầu dùng thẻ tín dụng. Trong năm 2020, VIB là ngân hàng đầu tiên và duy nhất áp dụng thành công AI và Big Data, cùng các công nghệ mới hiện đại như e-KYC, e-Signature trong quy trình phê duyệt và phát hành thẻ tín dụng, và đạt kỷ lục mới trên thị trường về thời gian xử lý và phê duyệt cho tới khi dùng thẻ trên phiên bản thẻ điện tử: chỉ 15-30 phút, bằng 1/500 thời gian trung bình trên thị trường. Nhờ đó, VIB tiếp tục nằm trong top dẫn đầu về tăng trưởng số lượng thẻ tín dụng và mức chi tiêu trên thẻ năm 2020, cao gấp 1,5 đến 2 lần so với trung bình ngành theo báo cáo của Tổ chức thẻ quốc tế Mastercard.
- Hoạt động Bancassurance cũng là một trong những mảng kinh doanh nổi bật của Ngân hàng trong năm vừa qua, VIB tiếp tục dẫn đầu thị trường về thị phần doanh số bán mới bảo hiểm nhân thọ và nhiều năm liền đứng vị trí số 1 về năng suất bán hàng trên chi nhánh.
- Tổng vốn huy động của VIB đạt 179 nghìn tỷ đồng, tăng 28% so với năm 2019. Năm 2020, đánh dấu mức tăng trưởng ấn tượng của tiền gửi không kỳ hạn từ khách hàng với mức tăng 30%. Trong đó, tiền gửi không kỳ hạn của Khối Ngân hàng Bán lẻ tăng đến 72%. Kết quả này một phần đến từ việc gia tăng nhanh chóng của khách hàng tham gia Ngân hàng Số MyVIB và nhóm khách hàng chuyển lương trong năm vừa qua.

### 1.4 Mô hình vận hành xuất sắc

- Một trong những trọng tâm luôn được đặt ưu tiên hàng đầu của VIB trong quá trình chuyển đổi và phát triển bền vững đó là xây dựng mô hình vận hành xuất sắc. VIB liên tục hoàn thiện cấu trúc tổ chức, xây dựng văn hóa doanh nghiệp sáng tạo, năng động và chuyên nghiệp, tự động hóa quy trình và đầu tư phát triển hệ thống công nghệ nền tảng. VIB tin tưởng rằng, sự

chuyển đổi tích cực trong văn hóa doanh nghiệp và mô hình vận hành vượt trội so với thị trường là nền tảng vững chắc để hiện thực hóa tầm nhìn trở thành một ngân hàng “Sáng tạo và hướng tới khách hàng” của VIB.

- Năm 2020, Ngân hàng đồng thời đẩy mạnh phát triển về nguồn lực nhân sự, với trên 2.000 nhân sự được tuyển mới. Thu nhập và hiệu quả bình quân đầu người của VIB đứng trong top đầu các ngân hàng tại Việt Nam. VIB đang được các tổ chức độc lập đánh giá là 1 trong 05 ngân hàng có chế độ đãi ngộ CBNV tốt nhất trên thị trường. Nhờ đó, Ngân hàng thu hút và giữ chân được đội ngũ nhân sự chủ chốt, cũng như tạo động lực cho nhân viên cống hiến vào sự phát triển của ngân hàng và khuyến khích đưa ra các sáng kiến đổi mới, nâng cao hiệu quả kinh doanh.

#### 1.5 Mô hình quản trị rủi ro hướng đến các chuẩn mực quốc tế hàng đầu

- VIB là ngân hàng đầu tiên của Việt Nam triển khai cả 03 trụ cột Basel II theo quy định tại Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Việc VIB hoàn thành và áp dụng sớm cả 03 trụ cột của Basel II đã được các tổ chức quốc tế đánh giá cao, góp phần nâng cao uy tín của VIB nói riêng và Ngành Ngân hàng Việt Nam nói chung.
- Không dừng lại ở đó, VIB còn tiên phong trong việc áp dụng thí điểm chuẩn mực quản trị thanh khoản theo Basel III. Đây là những bước tiến trong công tác quản trị rủi ro của VIB để đảm bảo sự an toàn và chất lượng trong công tác quản trị của Ngân hàng.

#### 1.6 Nâng cao thương hiệu và uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế

- VIB tiếp tục được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước ghi nhận tiêu biểu như:
  - Bằng khen về Cải cách hành chính của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước;
  - Bằng khen về Thành tích cao trong công tác thu, nộp ngân sách Nhà Nước;
  - Giải thưởng “Ngân hàng số của năm” do tạp chí The Asset bình chọn;
  - Giải thưởng “Thương hiệu thẻ tín dụng sáng tạo nhất Việt Nam năm 2020” do Tạp chí Global Brands Magazine (GBM) trao tặng.

#### 1.7 Tối đa hóa lợi ích cho cổ đông

- Năm 2020, cổ phiếu VIB được chính thức niêm yết trên sàn HoSE, giúp hơn 8.000 cổ đông VIB nhìn thấy sự gia tăng mạnh mẽ của vốn hóa thị trường, thanh khoản và hiệu suất đầu tư.
- Cũng trong năm vừa qua, VIB đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ, nâng tổng số vốn của Ngân hàng lên gần 11.094 tỷ thông qua hình thức chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 20%.



## 2.0 KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2021

- Năm 2021, VIB tiếp tục kiên định với chiến lược trở thành Ngân hàng Bán lẻ hàng đầu với hàm lượng công nghệ cao, mô hình vận hành xuất sắc, cung cấp các giải pháp tài chính ưu việt cho khách hàng, cũng như mang lại giá trị gia tăng bền vững cho các cổ đông.
- Ban Giám đốc kỳ vọng với những dấu hiệu tích cực về triển vọng phát triển của nền kinh tế, cùng với nền tảng vững chắc đã được xây dựng trong những năm chuyển đổi vừa qua, VIB sẽ tiếp tục giữ vững vị thế tiên phong trong toàn ngành về tăng trưởng ở quy mô lẫn chất lượng trong những năm tới.
- Ban Giám đốc đặt mục tiêu tăng trưởng năm 2021 như dưới đây. Mục tiêu này sẽ phụ thuộc vào phê duyệt cuối cùng của Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông dự kiến diễn ra vào cuối tháng 03.2021.

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021	% Thay đổi
1	Lợi nhuận trước thuế	5.803	7.510	29%
2	Tổng tài sản	244.676	307.015	25%
3	Tổng dư nợ tín dụng (*)	171.545	224.800	31%
4	Huy động vốn (**)	178.908	234.790	31%
5	Tỷ lệ nợ xấu	1,46%	<3%	

(\*) Tổng dư nợ tín dụng bao gồm Cho vay khách hàng, Trái phiếu doanh nghiệp và Mua nợ. Mức tăng trưởng tín dụng tối đa không vượt quá hạn mức NHNN cho phép.

(\*\*) Huy động vốn bao gồm Huy động tiền gửi khách hàng, Phát hành giấy tờ có giá.

## **PHÂN TÍCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**1.0 PHÂN TÍCH KẾT QUẢ TÀI CHÍNH**

## 1.1 Các chỉ số tài chính tiêu biểu

Đơn vị: tỷ đồng, %

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% Thay đổi
<b>Bảng cân đối kế toán</b>			
Tổng tài sản	184.531	244.676	33%
Tổng dư nợ (bao gồm TPDN)	132.587	171.545	29%
Tiền gửi khách hàng và GTCG	139.512	178.908	28%
Vốn chủ sở hữu	13.430	17.974	34%
<b>Kết quả hoạt động kinh doanh</b>			
Thu nhập lãi thuần	6.213	8.496	37%
Thu nhập ngoài lãi thuần	1.939	2.719	40%
Tổng thu nhập hoạt động	8.152	11.216	38%
Tổng chi phí hoạt động	(3.437)	(4.465)	30%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(633)	(948)	50%
Tổng lợi nhuận trước thuế	4.082	5.803	42%
Thuế TNDN	(816)	(1.161)	42%
Lợi nhuận sau thuế	3.266	4.642	42%
<b>Các chỉ tiêu an toàn &amp; hiệu quả</b>			
ROAA	2,0%	2,2%	
ROAE	27,5%	30,0%	
CIR	42,2%	39,8%	
CAR (Basel II)	9,7%	10,12%	
Tỷ lệ nợ xấu	1,68%	1,46%	



1.2 Tài sản

- Tổng tài sản tăng trưởng ấn tượng trong năm 2020, với cơ cấu tài sản sinh lợi chiếm tỷ trọng cao, đồng thời đảm bảo duy trì tốt tỷ lệ tài sản thanh khoản.

Đơn vị: tỷ đồng

Tài sản	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng tài sản	104.517	123.159	139.166	184.531	244.676
Cho vay khách hàng và TPDN	67.466	86.623	101.160	132.587	171.545
Trái phiếu Chính phủ và TCTD	19.673	19.133	24.116	24.864	39.679
Tiền gửi NHNN và các TCTD	13.167	13.863	10.890	23.052	28.961

- Tính đến 31.12.2020, tổng tài sản đạt 244.676 tỷ đồng, tăng trưởng 33% so với năm 2019. Trong đó, dư nợ cấp tín dụng (bao gồm Cho vay khách hàng và Trái phiếu doanh nghiệp) đạt 171.545 tỷ đồng, chiếm 70% trong tổng tài sản, tăng trưởng 29,4% so với năm 2019.
- Với định hướng chiến lược kinh doanh trở thành Ngân hàng Bán lẻ hàng đầu, trong bối cảnh hạn mức tăng trưởng tín dụng được quản lý trong mức chấp thuận của NHNN, VIB đã chuyển dịch tỷ trọng dư nợ từ phân khúc Khách hàng Doanh nghiệp sang phân khúc Ngân hàng Bán lẻ. Dư nợ cho vay của Khối Ngân hàng Bán lẻ đạt 144 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 84% trong tổng dư nợ tín dụng toàn hàng. Tăng trưởng dư nợ bán lẻ đạt 32% trong năm 2020, nối tiếp tốc độ tăng trưởng vượt bậc từ 2019, 2018 lần lượt là 46% và 48%.
- Kiểm soát chất lượng tài sản cũng là một trong những ưu tiên hàng đầu của Ngân hàng. Trong bối cảnh không còn dư nợ tại VAMC từ năm 2018, tỷ lệ nợ xấu của VIB giảm đáng kể còn 1,46% vào năm 2020 (năm 2019: 1,68%, năm 2018: 2,19%). Bên cạnh đó, VIB cũng duy trì tốt tỷ lệ tài sản thanh khoản với tổng tài sản thanh khoản đạt 41,5 nghìn tỷ đồng, chiếm 17,1% tổng tài sản so với mức quy định của NHNN là trên 10%.

1.3 Huy động vốn

Đơn vị: tỷ đồng

Huy động	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng vốn huy động	95.774	114.372	128.499	166.737	221.395
Tiền gửi KH và GTCCG	61.261	77.423	95.015	139.512	178.908
Huy động TCTD trong nước	33.262	33.696	29.400	15.690	30.262
Huy động vốn nước ngoài	1.251	3.254	4.084	11.535	12.226

- Song song với tăng trưởng tín dụng, VIB tập trung hướng đến đa dạng hóa nguồn vốn huy động, đảm bảo tính ổn định, an toàn thanh khoản, tối ưu hóa chi phí và hỗ trợ tăng trưởng tín dụng bền vững.

- Tổng vốn huy động của VIB đạt 221 nghìn tỷ đồng, tăng 33% so với năm 2019. Trong đó, danh mục tiền gửi KH và GTCC chiếm tỷ trọng trên 80% trong cấu trúc nguồn vốn huy động của VIB. Năm 2020, đánh dấu mức tăng trưởng ấn tượng của tiền gửi không kỳ hạn từ khách hàng với mức tăng 30%. Trong đó, tiền gửi không kỳ hạn của Khối Ngân hàng Bán lẻ tăng đến 72%. Kết quả này một phần đến từ việc gia tăng nhanh chóng của khách hàng tham gia Ngân hàng Số MyVIB và nhóm khách hàng chuyển lương trong năm vừa qua.
- Nguồn vốn huy động từ thị trường liên ngân hàng chiếm dưới 20%, trong đó nguồn vốn nước ngoài giúp VIB gia tăng nguồn vốn trung và dài hạn, đồng thời tiếp cận được nguồn vốn chi phí thấp tạo ra lợi thế cạnh tranh bền vững trên thị trường.
- Các tỷ lệ đảm bảo an toàn được Ngân hàng quản lý chặt chẽ và đảm bảo tuân thủ tốt theo quy định của NHNN. Tỷ lệ cho vay trên huy động (LDR) đạt 76,6% và tỷ lệ vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn là 34,6% trong năm 2020, so với mức quy định của NHNN tối đa lần lượt là 85% và 40%.

#### 1.4 Vốn chủ sở hữu

- Tổng vốn chủ sở hữu đạt 17.974 tỷ đồng, tăng 34% so với năm 2019. Năm 2020, VIB hoàn tất việc tăng vốn điều lệ bằng hình thức chia cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 20%, nâng mức vốn điều lệ từ 9.245 tỷ đồng lên 11.094 tỷ đồng trong năm 2020.
- Với tốc độ tăng trưởng nhanh về lợi nhuận, đi kèm với việc chia cổ phiếu thưởng từ các quý và nguồn lợi nhuận giữ lại, chính sách cổ tức hợp lý, tăng trưởng ở các tài sản có chất lượng đã giúp VIB luôn đảm bảo tốt tỷ lệ an toàn vốn (CAR). Tỷ lệ CAR theo Basel II tính đến cuối năm 2020 ở mức 10,12% cao hơn mức quy định của NHNN là 8%.

#### 1.5 Các chỉ số kinh doanh chung

##### 1.5.1 Tổng thu nhập hoạt động

- Năm 2020, tổng thu nhập hoạt động (TOI) đạt 11.216 tỷ đồng, tăng trưởng 38% với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm trong giai đoạn 2016-2020 đạt 35%.
- Mặc dù đại dịch Covid đã có những tác động tiêu cực lên nền kinh tế nói chung và thu nhập của Ngân hàng, đặc biệt thu nhập lãi nói riêng, tuy nhiên với sự tăng trưởng vững mạnh về quy mô và chất lượng của dư nợ Khối Ngân hàng Bán lẻ, quản lý rủi ro chặt chẽ, đi kèm với chi phí vốn được quản lý hợp lý đã đưa thu nhập lãi thuần đạt 8.496 tỷ đồng, tăng trưởng 37% trong năm qua. Trong đó, thu nhập lãi tăng trưởng 26%, chi phí lãi chỉ tăng 17%.
- Thu nhập ngoài lãi tiếp tục là điểm sáng của năm 2020, đạt 2.719 tỷ đồng, tăng trưởng 40% so với năm 2020. Trong đó, thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ đóng góp 88% thu nhập ngoài lãi, đạt 2.389 tỷ đồng trong năm 2020 và tăng trưởng 33% so với năm 2019. Kết quả này đạt được nhờ việc tiếp tục phát huy các sáng kiến dịch vụ sản phẩm mới cho khách hàng, đặc biệt các tiện ích Ngân hàng Số, giữ vững vị trí top đầu trong thị trường Bancassurance, và dẫn đầu thị trường thẻ về doanh số chi tiêu của khách hàng.



Đơn vị: tỷ đồng

Doanh thu	2016	2017	2018	2019	2020
Tổng thu nhập hoạt động	3.401	4.089	6.086	8.152	11.216
Thu nhập lãi thuần	2.626	3.456	4.825	6.213	8.496
Thu nhập ngoài lãi	775	633	1.261	1.939	2.719

#### 1.5.2 Chi phí hoạt động

- VIB liên tục hoàn thiện mô hình quản trị theo hướng tinh gọn, tự động hóa các quy trình nghiệp vụ. Do đó, ngân sách của VIB phần lớn đầu tư cho việc nâng cấp các trải nghiệm khách hàng, bao gồm trải nghiệm tại quầy và trải nghiệm số hóa. Đồng thời VIB đẩy mạnh tăng trưởng nguồn nhân sự bán hàng trong năm 2020, giúp đảm bảo cho kế hoạch kinh doanh mở rộng và phát triển trong năm cũng như các năm tiếp theo.
- Với sự đầu tư hiệu quả, chi phí hoạt động năm 2020 là 4.465 tỷ đồng, tăng 30% so với năm 2019, trong khi đó thu nhập hoạt động tăng trưởng ở mức 38% đưa tỷ lệ chi phí hoạt động trên tổng thu nhập (CIR) về còn 39,8% trong năm 2020 so với mức 42,2% năm 2019.

#### 1.5.3 Lợi nhuận sau thuế

- Lợi nhuận sau thuế đạt 4.642 tỷ đồng, tăng 42% trong năm 2020, đưa tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu bình quân (ROAE) đạt 30,0%, thuộc top đầu ngành ngân hàng, đảm bảo quyền lợi hấp dẫn và tốc độ gia tăng bền vững cho nhà đầu tư.

#### 1.5.4 Đánh giá chung về kết quả kinh doanh năm 2020

- Năm 2020, VIB khẳng định sự tăng trưởng bền vững trên nền tảng chất lượng, quy mô và hiệu quả đến từ chiến lược tập trung vào phân khúc bán lẻ của Ngân hàng. Quy mô tăng trưởng đạt mức 30% (tín dụng 29,4%, huy động 33%), chất lượng tài sản được thể hiện ở tỷ lệ nợ xấu được quản lý dưới 1,5%. Phần lớn dư nợ thuộc phân khúc bán lẻ (chiếm 84% trong năm 2020), giúp giảm thiểu rủi ro tập trung, với trên 95% dư nợ bán lẻ có tài sản đảm bảo. Tỷ lệ đảm bảo an toàn vốn và các chỉ số thanh khoản được quản lý tốt, đi kèm với mức tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng, đưa VIB vào top một trong những ngân hàng hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam.
- Kết quả trên khẳng định sự đúng đắn, tính kiên định tập trung vào những trụ cột kinh doanh cốt lõi của Ngân hàng, đồng thời đẩy mạnh gia tăng các sản phẩm dịch vụ mới, sáng tạo và đáp ứng nhu cầu khách hàng theo như cam kết đặt khách hàng làm trọng tâm của VIB.



## 2.0 NGÂN HÀNG BÁN LẺ

- Năm 2020, Khối Ngân hàng Bán lẻ tiếp tục đạt tốc độ tăng trưởng cao và hiệu quả kinh doanh vững chắc nhờ tập trung vào chiến lược phát triển quy mô, chất lượng và công nghệ cao.
- Dư nợ tín dụng bán lẻ cuối năm 2020 đạt 144 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng hơn 32% so với đầu năm. Hoạt động tín dụng khởi sắc mạnh mẽ kể từ cuối quý 2, tăng trưởng tín dụng quý sau đều tăng gấp đôi so với quý trước. Huy động vốn tăng trưởng theo tốc độ của hoạt động tín dụng, với mức tăng 23% so với đầu năm. Ngoài tốc độ tăng trưởng, cơ cấu huy động vốn cũng thay đổi đáng kể trong năm qua khi tỷ trọng của số dư thanh toán và tiền gửi ngắn hạn dưới 6 tháng đã tăng từ 16% lên 20% cuối năm, giúp cho chi phí huy động vốn được cải thiện đáng kể.
- Doanh thu của hoạt động bảo hiểm bancassurance tiếp tục duy trì tốc độ tăng trong năm qua và vẫn giữ vững ngôi vị dẫn đầu thị trường trong 2 năm liên tục. Thẻ tín dụng của VIB đã trở thành thương hiệu thẻ được nhắc đến nhiều nhất trên mạng xã hội trong năm 2020 theo kết quả công bố của công ty nghiên cứu thị trường Buzzmetrics.
- Kết quả này có được nhờ vào việc Ngân hàng đã đưa chuyển đổi trở thành hoạt động thường nhật và Ngân hàng vẫn tiếp tục hướng đến một mục tiêu xây dựng “Mô hình vận hành thông minh, đơn giản và hiệu quả” với các trụ cột trọng tâm:
  - Product – các bộ sản phẩm bán lẻ tinh gọn, đơn giản với tính cạnh tranh cao;
  - Customer – mang lại trải nghiệm tốt nhất cho khách hàng về sản phẩm và dịch vụ;
  - Sale force – Mô hình tổ chức phẳng, tinh gọn, đội ngũ nhân viên bán hàng chất lượng cao và gắn kết;
  - Sales platform – kênh bán hàng xuất sắc, bao gồm hệ thống chi nhánh và Digital;
  - Risk – kiểm soát rủi ro hoạt động, rủi ro tín dụng, rủi ro thị trường và luôn luôn tuân thủ.

### 2.1 Cho vay mua nhà tăng trưởng gấp 6 lần về quy mô sau 4 năm chuyển đổi

- Trong năm qua, cho vay mua nhà khách hàng cá nhân đã có sự tăng trưởng vượt trội với tổng tăng trưởng cao nhất từ trước đến nay, đưa VIB tiếp tục vào top đầu nhóm tăng trưởng cho vay mua nhà tại Việt Nam (96% năm 2017, 45% năm 2018, 46% năm 2019 và 41% năm 2020).
- Khách hàng vay khi đến với VIB đều được trải nghiệm về sự tiện lợi, nhanh chóng và an toàn. Quy trình cho vay mua nhà đã có sự cải thiện đáng kể về tốc độ xử lý thông qua đơn giản hóa quy trình, đơn giản hóa thủ tục vay đến thẩm định tài sản đảm bảo. Đặc biệt VIB đáp ứng tốt và nhanh nhất nhu cầu cho các khách hàng có tài sản đảm bảo chất lượng ở các khu vực trung tâm. VIB tiếp tục trở thành đối tác đáng tin cậy của đa số người dân có nhu cầu vay mua nhà, và đây cũng là đối tượng khách hàng có mức độ an toàn cao. Kết quả VIB có tốc độ tăng trưởng vay mua nhà cá nhân vào nhóm cao nhất thị trường.

### 2.2 Dẫn đầu cho vay mua ô tô tại Việt Nam

- Trong bối cảnh số lượng xe bán ra toàn thị trường sụt giảm so với cùng kỳ, VIB tiếp tục ghi nhận tăng trưởng dương cho tổng xe vay ra. Thị phần VIB chiếm 30% toàn thị trường, tăng

thêm 4% so với cùng kỳ, kết quả này có được nhờ sự tăng trưởng mạnh mẽ chưa từng có ở 2 quý cuối năm 2020, giúp VIB tiếp tục đứng đầu ở mảng cho vay mua ô tô.

- Các quy trình được tinh gọn giúp quá trình giải ngân được thực hiện nhanh chóng. Ngoài ra, VIB luôn nỗ lực hợp tác với các Showroom tổ chức các chương trình ưu đãi, giảm lãi suất và tham gia các buổi giới thiệu xe để mang lại cho khách hàng các trải nghiệm tốt nhất. Cụ thể, VIB đã ký kết các chương trình hợp tác chiến lược để mang gói lãi suất ưu đãi đến người vay mua ô tô của Hyundai, Kia, Mazda, Mitsubishi, Ford; Cùng hợp tác tổ chức gần 250 sự kiện bán hàng trên toàn quốc.

### 2.3 Ngân hàng giao dịch hiện đại

- Nắm bắt được xu thế bùng nổ trong các nhu cầu về dịch vụ số, VIB là một trong những ngân hàng đầu tiên áp dụng công nghệ AI trong định danh điện tử, giúp khách hàng hoàn tất đăng ký và giao dịch ngay trên điện thoại chỉ sau một phút hoàn thiện hồ sơ điện tử.
- Không dừng ở đó, VIB liên tục đổi mới giúp giảm thiểu thời gian thực hiện giao dịch tại quầy cho khách hàng, bằng việc chuyển từ yêu cầu dịch vụ sang trải nghiệm dịch vụ và thực hiện nhiều chương trình khuyến mãi để đồng hành cùng khách hàng. Cùng với sự hỗ trợ của kênh phát triển vật lý, VIB đã thu hút được nhóm khách hàng chuyển lương đến với VIB trong năm qua, giúp tỷ lệ số dư tài khoản thanh toán tăng 150% so với cuối năm 2019.

### 2.4 Thương hiệu thẻ tín dụng sáng tạo

- VIB trở thành Thương hiệu thẻ tín dụng sáng tạo nhất Việt Nam năm 2020 (The Most Innovative Credit Card Brand Vietnam 2020) do Tạp chí Global Brands Magazine (GBM) ghi nhận nhờ vào việc tiên phong ứng dụng những công nghệ thẻ hàng đầu và liên tục giới thiệu những dòng thẻ mới đáp ứng tối đa nhu cầu riêng biệt của từng phân khúc khách hàng.

#### 2.4.1 Cá nhân hóa các dòng thẻ tín dụng

- Những dòng thẻ tín dụng của VIB được thị trường đón nhận tích cực bởi tính độc đáo và nhiều lợi ích vượt trội trong suốt vòng đời của thẻ. Đó là VIB Zero Interest Rate - thẻ tín dụng đầu tiên và duy nhất trên thị trường áp dụng chính sách miễn lãi trọn đời suốt thời gian hiệu lực 05 năm cho mọi giao dịch chi tiêu thẻ; VIB Happy Drive - thẻ duy nhất trên thị trường tặng chủ thẻ đến 500 lít xăng/năm và giảm 30% phí bảo trì bảo dưỡng xe; Thẻ VIB Online Plus hoàn đến 6% mọi giao dịch chi tiêu trực tuyến và miễn phí bảo hiểm giao dịch gian lận thẻ lên đến 105 triệu đồng/năm.
- Ngoài các dòng thẻ điển hình nêu trên còn có các dòng thẻ VIB Travel Élite, Premier Boundless, Cashback, Rewards Unlimited, Financial Free hay gần đây nhất là TrueCard và Online Plus 2in1 đều là những dòng thẻ hướng đến từng đối tượng khách hàng với những nhu cầu rất đặc thù.

#### 2.4.2 Mở thẻ tín dụng nhanh chóng

- VIB đã đẩy mạnh đầu tư và đặt rất nhiều tâm huyết vào việc ứng dụng công nghệ xử lý dữ liệu lớn (Big Data) và công nghệ học máy, trí tuệ nhân tạo (AI) để 100% số hóa quy trình phê duyệt hạn mức tín dụng và phát hành thẻ cho khách hàng trong thời gian ngắn và hoàn toàn trực tuyến với các dòng thẻ Online Plus và TrueCard.



- Đồng thời, VIB phối hợp cùng Grab để ra mắt phiên bản nâng cấp Thẻ tín dụng Online Plus 2in1 với thông điệp Nhanh vẫn chất - kỷ lục trong trải nghiệm đăng ký mở thẻ tín dụng của khách hàng tại Việt Nam: người dùng có ngay hạn mức thẻ đến 200 triệu đồng trong vòng 15-30 phút sau khi hoàn tất các bước đăng ký trực tuyến và nhận thông tin thẻ ảo từ VIB để bắt đầu chi tiêu sau đó mà không cần gặp gỡ, không cần nhân viên kinh doanh, không cần người phê duyệt, không cần chứng minh thu nhập cũng không cần giấy tờ liên quan khác. Chủ thẻ Online Plus 2in1 sẽ được tặng 43 triệu đồng dùng Grab cả năm, hoàn 100% phí thường niên và tích lũy 20 lần điểm cho chi tiêu qua Grab để đổi các tiền mặt, eGift.
- Các dòng thẻ tín dụng thương hiệu VIB đem lại sự bảo mật tối đa và những tính năng độc đáo mang lại quyền lợi thiết thực, nổi trội cho từng hoạt động chi tiêu của người dùng trong suốt vòng đời của thẻ nên dù trong bối cảnh dịch Covid có những diễn biến phức tạp nhưng VIB vẫn giữ vững vị thế dẫn đầu xu thế thẻ thể hiện qua tốc độ tăng trưởng thẻ phát hành mới đạt 142% so với năm 2010, góp phần vào số lượng thẻ lũy kế tăng trưởng đạt 159%. Ngoài ra, mức tổng chi tiêu trên toàn danh mục thẻ cũng đạt 1 tỷ USD tăng 144% so với năm 2019. Qua đó, VIB tiếp tục nằm trong danh sách các Ngân hàng đứng đầu về chi tiêu qua thẻ trong các Ngân hàng nội địa tại Việt Nam, đồng thời cũng giúp dư nợ trên Thẻ đạt mức tăng trưởng 172% so với năm 2019.
- Khép lại năm 2020, VIB tiếp tục khẳng định vị thế, thúc đẩy tài chính số và tiên phong góp phần vào quá trình chuyển đổi hướng tới xã hội không tiền mặt tại Việt Nam. Tiếp theo, trong dịp đầu năm 2021 tới đây, VIB sẽ chính thức giới thiệu đến người dùng Việt dòng thẻ mới với tính năng độc đáo, lợi ích vượt trội tích hợp công nghệ thẻ hàng đầu và dự kiến sẽ là lần đầu tiên xuất hiện trên toàn thị trường châu Á.

## 2.5 Hoạt động Bảo hiểm năng động

- Năm 2020, hoạt động kinh doanh mảng Bảo hiểm cũng trở nên đặc biệt khi đứng trước đại dịch Covid. VIB là ngân hàng đầu tiên triển khai hàng loạt các hoạt động cùng cộng đồng chung tay phòng tránh Covid và có những giải pháp tài chính hỗ trợ thiết thực đến khách hàng. Khẩu trang, nước rửa tay, các dụng cụ y tế và hàng ngàn gói bảo hiểm bảo vệ sức khỏe, tai nạn đã được trao tặng tới khách hàng đến giao dịch tại hệ thống mạng lưới trên toàn quốc.
- Chiến lược bán hàng trong năm 2020 cũng thay đổi mạnh mẽ. VIB đã triển khai xây dựng công cụ bán hàng và chương trình ưu đãi được thiết kế riêng tới từng tệp khách hàng. Đồng thời đội ngũ nhân viên được đào tạo kiến thức chuyên môn nghiệp vụ vững chắc, cùng với phương thức tiếp cận khách hàng đa dạng đã tạo nên hiệu quả kinh doanh cao, đưa VIB tiếp tục dẫn đầu thị phần doanh số bán mới bảo hiểm nhân thọ.
- Đồng thời, để gia tăng sự trải nghiệm cho khách hàng, một số sản phẩm bảo hiểm được triển khai bán thông qua công cụ số My VIB và đặc biệt cùng với đối tác Prudential đã triển khai thực hiện thẩm định online, bồi thường, chi trả bảo hiểm nhanh chóng, với chất lượng dịch vụ được đảm bảo giúp khách hàng hài lòng và tin tưởng hơn.



## 2.6 Mạng lưới chi nhánh

- Tính đến cuối năm 2020, VIB có 166 đơn vị kinh doanh hoạt động trên 27 tỉnh thành lớn nhất trên cả nước, cùng với hơn 7.700 nhân viên Ngân hàng luôn sẵn sàng phục vụ khách hàng.
- Với mục tiêu liên tục mang đến trải nghiệm tốt nhất về chất lượng dịch vụ và không gian giao dịch dành cho khách hàng, VIB trong năm qua đã tiếp tục nâng cấp 20, cải tạo lớn 18 và di dời 20 chi nhánh/phòng giao dịch khắp cả nước, mở mới 3 chi nhánh/phòng giao dịch tại Bình Dương, Đồng Nai và Tây Ninh. Với khoảng 1/3 số lượng chi nhánh, phòng giao dịch trên toàn hệ thống được cải tạo nâng cấp mỗi năm, VIB sẽ tiếp tục nâng tầm không gian trải nghiệm và mang đến dịch vụ đẳng cấp cho 3 triệu khách hàng.

## 2.7 Định hướng kinh doanh 2021

Trong năm 2021, Khối ngân hàng Bán lẻ tiếp tục triển khai kinh doanh theo các định hướng chiến lược sau đây:

- Tăng trưởng cho vay và huy động mạnh mẽ;
- Dẫn đầu sản phẩm chiến lược Bảo hiểm và trở thành ngân hàng số 01 về Thẻ tín dụng;
- Xây dựng một ngân hàng giao dịch hàng đầu;
- Cung cấp dịch vụ khách hàng vượt trội;
- Tạo dựng kênh bán hàng chi nhánh và ngân hàng số xuất sắc;
- Đẩy mạnh thương hiệu và truyền thông mạnh mẽ;
- Công nghệ và nhân sự công nghệ là ưu tiên hàng đầu;
- Phát triển con người;
- Quản trị rủi ro hiệu quả và luôn luôn tuân thủ.

### 3.0 NGÂN HÀNG SỐ

- Năm 2020 đánh dấu những đột phá ấn tượng của Ngân hàng Số VIB nhờ định hướng đặt khách hàng làm trọng tâm, lấy trải nghiệm khách hàng làm chiến lược cốt lõi để tạo ra những sản phẩm và dịch vụ độc đáo, sáng tạo phù hợp với từng phân khúc khách hàng mục tiêu.

#### 3.1 Sản phẩm, dịch vụ sáng tạo và độc đáo

##### 3.1.1 MyVIB – Ngân hàng số chuẩn quốc tế

###### (a) Tiên phong sáng tạo và triển khai các giải pháp Ngân hàng Số toàn diện

- Trong năm 2020, MyVIB là ứng dụng tiên phong triển khai giải pháp Bảo hiểm sức khỏe điện tử trong bối cảnh dịch bệnh, giúp người dùng có một giải pháp an toàn để bảo vệ sức khỏe gia đình và bản thân. Bên cạnh đó, MyVIB là một trong những ứng dụng đầu tiên triển khai giải pháp định danh điện tử (e-KYC) cho dịch vụ mở tài khoản thanh toán hoàn toàn online 100%. Tận dụng thế mạnh công nghệ và sản phẩm, VIB tiếp tục cho ra mắt gói giải pháp ngân hàng số toàn diện với bộ 3 sản phẩm gồm tài khoản thanh toán Digi, thẻ thanh toán toàn cầu iCard được tích hợp trọn bộ trên ứng dụng MyVIB mang tới cho người dùng một giải pháp thanh toán kỹ thuật số tiện lợi, an toàn và thông minh.

- Cũng trong năm, MyVIB đã triển khai tài khoản tích lũy Xu thưởng cho các giao dịch trực tuyến với tên gọi MyVIB Rewards giúp nâng cao trải nghiệm khách hàng.

###### (b) Chú trọng trải nghiệm khách hàng

- Tiếp tục đặt trải nghiệm người dùng làm kim chỉ nam, trong năm 2020, MyVIB không ngừng tiếp nhận phản hồi của khách hàng, nghiên cứu hành vi, tâm lý khách hàng để phát triển các tính năng mới, tối đa hóa tính tiện lợi, tiết kiệm thời gian. Từ việc giảm thiểu các bước thực hiện của từng tính năng, cho tới phân vùng diện tích ngón tay mỗi điểm chạm khi sử dụng trên điện thoại, cách sử dụng màu sắc với độ tương phản cao giúp tạo cảm giác chiều sâu khi nhìn vào, tích hợp các công nghệ phát triển và bảo mật tiên tiến vừa đảm bảo sử dụng ứng dụng dễ dàng nhưng cũng rất an toàn.

###### (c) Các hoạt động truyền thông nổi bật

- Các chiến lược truyền thông của MyVIB cũng luôn bám sát vào nhu cầu và thị hiếu của khách hàng để đưa ra nội dung và cách tiếp cận phù hợp. Đơn cử như chiến lược truyền thông vào tháng 11/2020, đội ngũ MyVIB đã mạnh dạn mang đến phương thức tiếp cận hoàn toàn mới dựa trên chủ đề Rap, thu hút sự chú ý của đại đa số người dùng trong độ tuổi 18 – 30. Hàng loạt sản phẩm âm nhạc đậm chất sáng tạo, lồng ghép khéo léo như MV What The Bank (có sự góp mặt của Rapper Lăng LD) hay cuộc thi Your Rap Song đã giúp MyVIB bứt phá thành nền tảng Ngân hàng Số tiên phong "trò chuyện" với người dùng trẻ.

- MyVIB còn đột phá trong việc tạo ra các nội dung truyền thông. Giữa rất nhiều thông điệp quảng cáo và các chương trình ưu đãi tập trung vào dịch vụ miễn phí, MyVIB đã tự tạo nên khác biệt khi hướng đến những giá trị bền vững dài hạn. Bằng việc sử dụng thông điệp #Hơn cả miễn phí, ứng dụng đã khẳng định những tính năng, lợi ích vượt trội theo tiêu chuẩn quốc tế của mình bên cạnh việc miễn phí giao dịch. Ngoài dịch vụ ngân hàng số 0 đồng, khách hàng



luôn được tiếp cận với các phát kiến giúp tăng cường trải nghiệm, cũng như kho tiện ích luôn được bổ sung định kỳ, các chương trình ưu đãi được triển khai thường xuyên.

### 3.1.2 Website – Kênh bán hàng đột phá với danh mục sản phẩm được số hóa phong phú

#### (a) Thẻ tín dụng Online Plus

- Bằng việc ứng dụng trọn bộ công nghệ tiên tiến bao gồm hệ thống dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, eKYC cũng như e-signature, lần đầu tiên VIB ra mắt giải pháp duyệt và phát hành thẻ tín dụng chỉ trong 30 phút, giúp khách hàng có thể sở hữu thẻ tín dụng trong thời gian ngắn nhất. Đây cũng là tiến đề giúp thúc đẩy lượng thẻ mở mới trong năm thông qua việc hợp tác với các đối tác fintech, siêu ứng dụng trên nền tảng số.

#### (b) Tài khoản thanh toán trực tuyến (eCASA)

- Cũng trong năm 2020, với trọn bộ giải pháp công nghệ trên nền tảng website, VIB cũng đã ra mắt phương thức đăng ký tài khoản đột phá, giúp khách hàng có thể rút ngắn tối đa quá trình đăng ký và sở hữu tài khoản thanh toán có thể giao dịch ngay mà không cần thêm bước xác thực tại chi nhánh. Với giải pháp này, trong thời gian ngắn, kênh website đã đóng góp tương đương 25% lượng khách hàng đăng ký mới so với kênh truyền thống trong cùng năm.

### 3.2 Đi đầu trong việc đầu tư phát triển và cải tiến công nghệ

#### 3.2.1 Đầu tư cải tiến công nghệ lõi bền vững kết hợp mở rộng nghiên cứu triển khai công nghệ mã nguồn mở

- Trong năm 2020, tiếp tục định hướng đầu tư bài bản vào việc duy trì và cải tiến nền tảng hệ thống lõi ổn định và bền vững, VIB đã thực hiện một số dự án tiêu biểu sử dụng các giải pháp hàng đầu thế giới:
  - Nâng cấp hệ thống lõi Core Banking;
  - Thay thế hệ thống Core Card;
  - Thúc đẩy triển khai thay thế hệ thống Loan Origination System.
- Không những vậy, để đảm bảo khả năng tận dụng công nghệ mới với đặc tính thay đổi nhanh chóng, bắt kịp xu hướng công nghệ, VIB cũng tích cực nghiên cứu triển khai áp dụng các công nghệ mã nguồn mở mới vào các giải pháp Ngân hàng số. Đồng thời tiếp tục triển khai nền tảng tích hợp API Management giúp quản trị toàn diện nền tảng tích hợp với các đối tác bên ngoài.

#### 3.2.2 Bước đầu triển khai nền tảng Công nghệ Điện toán đám mây

- Năm 2020 đánh dấu bước đầu của quá trình triển khai Công nghệ Điện toán đám mây, VIB đã kết hợp với Amazon Web Service, nhà cung cấp giải pháp Điện toán đám mây hàng đầu thế giới để triển khai bước đầu các dịch vụ chuyển đổi hạ tầng và ứng dụng của VIB lên nền tảng Điện toán đám mây.



### 3.3 Kết quả 2020

- Nhìn lại chặng đường 12 tháng nỗ lực phát triển, Ngân hàng Số VIB thực sự đã tạo nên kỳ tích trên công cuộc thúc đẩy chuyển đổi số trên phạm vi cả nước. Thể hiện rõ nhất ở sự tăng trưởng vượt bậc trong các khía cạnh kinh doanh, nhấn mạnh ở chỉ tiêu tăng trưởng khách hàng và chất lượng sản phẩm dịch vụ thông qua các con số sau:
  - Tính đến cuối năm 2020, số lượng khách hàng đăng ký Ngân hàng Số thông qua ứng dụng MyVIB tăng trưởng đột phá gần 300% so với năm 2019;
  - Đồng thời, số lượng khách hàng kích hoạt dịch vụ Ngân hàng Số tăng 103% trong khi số lượng giao dịch cũng tăng đến 110%;
  - Bên cạnh đó, VIB cũng lọt top ngân hàng có tỷ trọng giao dịch trực tuyến cao nhất, ở mức 91% trên tổng số lượng giao dịch và ghi nhận mức tăng trưởng đạt 110% về số dư tiền gửi trực tuyến so với năm trước.
- Về mặt truyền thông, chiến dịch #Hơn cả miễn phí cũng đã giúp MyVIB tăng thị phần thảo luận (trong ngành hàng) trên các kênh mạng xã hội từ 2% vào tháng 11 lên 17% trong tháng 12. Chỉ số cảm xúc của người dùng dành cho MyVIB cũng thành công khi ghi nhận hơn 50% lượng phản hồi tích cực. Những thành tựu kể trên có thể xem là minh chứng rõ ràng cho tiềm lực của VIB, đồng thời thể hiện sự đóng góp tích cực của VIB cho một nền kinh tế không tiền mặt trong tương lai gần.

#### 4.0 KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Năm vừa qua, nền kinh tế thế giới và trong nước chịu ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid, các khách hàng doanh nghiệp (KHDN) đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Điều này đòi hỏi Ngân hàng một mặt phải tăng cường quản trị rủi ro, mặt khác có những chính sách linh hoạt, đồng hành chia sẻ cùng khách hàng, điển hình như:

- Thực hiện việc đánh giá mức độ tác động lên các ngành và toàn bộ danh mục tín dụng, phân nhóm theo mức độ ảnh hưởng để có những chính sách phù hợp;
- Điều chỉnh cơ cấu danh mục tài sản từ cho vay trung dài hạn sang cho vay ngắn hạn nhằm giảm thiểu rủi ro dài hạn;
- Triển khai hàng loạt các Chương trình đồng hành, chia sẻ cùng khách hàng như: (1) Giảm lãi suất 0,5-2%/năm cho các khách hàng bị thiệt hại bởi tác động của đại dịch; (2) Áp dụng lãi suất cho vay ưu đãi thấp hơn lãi suất thông thường cho các khách hàng thuộc các lĩnh vực ưu tiên; (3) Cơ cấu nợ theo Thông tư 01/2020/TT-NHNN;
- Phát triển mạnh mẽ các giải pháp ngân hàng giao dịch dựa trên nền tảng công nghệ tiên tiến, bảo mật và liên tục được nâng cấp.

#### 4.1 Kết quả 2020

Năm 2020, kết quả kinh doanh trong mảng KHDN đã đạt được kết quả kinh doanh hết sức khả quan, cụ thể:

- Cho vay ngắn hạn tăng trưởng 94% so với năm 2019. Đây là kết quả của định hướng chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu danh mục tài sản;
- Tổng tiền gửi trong năm tăng 22% lên trên 34 nghìn tỷ đồng. Tăng trưởng huy động hiệu quả, tập trung vào tăng trưởng nguồn tiền gửi chi phí thấp như tiền gửi không kỳ hạn, qua đó tỷ trọng tiền gửi không kỳ hạn đạt 25% trong tổng danh mục nguồn vốn, tăng 24% so với năm 2019;
- Gia tăng hiệu quả hoạt động được thể hiện thông qua đóng góp thu nhập hoạt động (TOI) trên một nhân viên năm 2020 tăng 13% so với năm 2019. Đồng thời tỷ lệ chi phí trên doanh thu ở mức 33%, thấp hơn so với bình quân toàn hàng;
- Quản trị rủi ro chặt chẽ là ưu tiên hàng đầu của Khối KHDN trong bối cảnh kinh tế khó khăn: chủ động kiểm soát danh mục, nhận diện rủi ro sớm và tuân thủ khẩu vị rủi ro của VIB.

#### 4.2 Định hướng kinh doanh 2021

Năm 2021, kinh tế thế giới được kỳ vọng sẽ dần phục hồi cộng với nhiều dự báo tích cực về tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Ngành ngân hàng nói chung, VIB nói riêng đều có sự chuẩn bị để chờ đón thời cơ mới. Bên cạnh việc tối ưu hóa các sản phẩm dịch vụ truyền thống, các hoạt động có tính chiến lược, đổi mới sáng tạo sẽ được đầu tư vào mảng KHDN, cụ thể:

4.2.1 Đầu tư và phát triển mạnh mẽ giải pháp Ngân hàng giao dịch, Ngân hàng Số

- Quản lý dòng tiền và Ngân hàng Số được xác định là mục tiêu chiến lược cho năm 2021. VIB sẽ tập trung xây dựng và nâng cấp nền tảng Ngân hàng Số phục vụ khách hàng doanh nghiệp đồng thời cung cấp giải pháp đặc thù cho các khách hàng lớn và chiến lược.

4.2.2 Phát triển các hệ sinh thái khách hàng để đẩy mạnh bán chéo

- Việc phát triển hệ sinh thái khách hàng ngoài mục tiêu tối đa hóa khả năng bán sản phẩm dịch vụ trên khách hàng còn hướng tới mục tiêu quan trọng hơn đó là tạo cơ sở khách hàng cho các sản phẩm bán lẻ hiện đang là thế mạnh vượt trội của VIB như payroll, thẻ, bancassurance.

4.2.3 Phát triển đội ngũ nhân sự thích ứng nhanh với chuyển đổi

- Áp dụng chính sách đãi ngộ tốt đối với các nhân sự chủ chốt, ưu tiên tuyển dụng các nhân sự có khả năng hội nhập quốc tế và có trình độ công nghệ.

4.2.4 Quản trị rủi ro chủ động và toàn diện, chú trọng kiểm soát rủi ro hoạt động

- Chủ động quản trị rủi ro danh mục tín dụng, đảm bảo tỷ lệ nợ quá hạn, nợ xấu thấp nhất luôn là ưu tiên hàng đầu.
- Bên cạnh đó, từ năm 2021, VIB sẽ chú trọng vào: (1) Triển khai hàng loạt Chương trình kiểm tra rà soát rủi ro hoạt động tại tất cả các đơn vị kinh doanh (2) Đảm bảo công tác quản trị rủi ro thông qua việc nhận diện, xác định rủi ro hoạt động và đưa ra các giải pháp khắc phục, giảm thiểu tác nghiệp thủ công, cùng ngân hàng hướng tới chuẩn mực Basel III.



## 5.0 NGUỒN VỐN VÀ NGOẠI HỐI

- Hoạt động kinh doanh Nguồn vốn và quản lý Ngoại hối là một trong ba mảng kinh doanh cốt lõi đã đóng góp quan trọng cho kết quả kinh doanh của VIB trong năm 2020. Sự thành công của hoạt động này không chỉ thể hiện ở những con số tài chính với mức hoàn thành xuất sắc kế hoạch, mà còn thể hiện ở năng lực sáng tạo, thích ứng với những diễn biến khó lường của thị trường, nâng cao năng lực quản trị rủi ro của VIB và củng cố vị thế đối tác đáng tin cậy trên thị trường Việt Nam và quốc tế.

### 5.1 Hoạt động tích cực trên thị trường trong nước và quốc tế

Năm 2020, VIB tiếp tục duy trì vị thế là một trong những NHTM trong nước hoạt động tích cực ở các lĩnh vực kinh doanh khác nhau:

- Tiếp tục đóng vai trò là một trong 13 nhà tạo lập thị trường của Hiệp Hội Thị Trường Trái Phiếu Việt Nam (VBMA), góp phần thúc đẩy phát triển và hình thành đường cong lãi suất trên thị trường thứ cấp; Doanh số trên thị trường thứ cấp tiếp tục tăng mạnh đạt gần 130 nghìn tỷ đồng, tăng 87% so với năm 2019;
- Kinh doanh ngoại hối năng động, phục vụ tốt nhu cầu khách hàng và tự doanh với doanh số kinh doanh ngoại hối lên đến 75 tỷ USD/năm tăng 125% với năm 2019 và Doanh số giao dịch ngoại tệ với khách hàng đạt 2,2 tỷ USD, tăng trưởng 10% so với năm 2019;
- Cung cấp các giải pháp nhằm phòng ngừa rủi ro lãi suất và tỷ giá cho khách hàng với doanh số trong năm 2020 lên đến 2,4 tỷ USD, tăng 18% so với năm 2019;
- Là một trong những NHTM đầu tiên triển khai hiệu quả và thành công các nghiệp vụ cho vay Tài trợ thương mại với doanh số năm 2020 đạt gần 2.150 tỷ đồng;
- Linh hoạt trong việc huy động các nguồn vốn ngắn hạn & trung-dài hạn từ các định chế tài chính trên thị trường Việt Nam và quốc tế. Số dư phát hành giấy tờ có giá cuối năm 2020 đạt hơn 28,5 nghìn tỷ đồng tăng gần 1,6 lần so với năm 2019 và huy động 255 triệu USD từ các định chế tài chính nước ngoài.

### 5.2 Quản trị bảng cân đối tài sản tăng trưởng bền vững

- Song hành với tốc độ tăng trưởng tổng tài sản hơn 30% trong năm 2020 là chiến lược quản trị bảng cân đối tài sản phát triển bền vững. Quy mô Ngân hàng càng tăng trưởng mạnh, đòi hỏi khả năng quản trị ngày càng được nâng cao.
- Cuối năm 2020, tổng tài sản VIB đạt 245 nghìn tỷ đồng, cùng với đó là cơ cấu bảng cân đối tài sản hợp lý về tỷ trọng các khoản mục, cân đối về nguồn vốn để tài trợ tài sản tăng trưởng cả về quy mô và kỳ hạn... Nhờ đó, các chỉ số tuân thủ của VIB luôn được giữ ở mức an toàn so với quy định của NHNN. Bên cạnh đó, VIB luôn duy trì tỷ trọng lớn các tài sản có tính thanh khoản cao và rủi ro thấp (như trái phiếu chính phủ), chiếm xấp xỉ 20% tổng tài sản. Điều này giúp cho VIB đảm bảo được thanh khoản ổn định trong ngắn hạn cũng như trong dài hạn.



Tỷ lệ	Tại ngày 31.12.2020	Quy định của NHNN
Tỷ lệ an toàn vốn – Basel II	10,12%	≥ 8%
Tỷ lệ dư nợ trên vốn huy động	76,63%	≤ 85%
Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn cho vay TDH	34,55%	≤ 40%
Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	17,08%	≥ 10%
Tỷ lệ khả năng chi trả	61,53%	≥ 50%

### 5.3 Đối tác uy tín trên thị trường

Năm 2020, VIB đã có những thành tích xuất sắc được ghi nhận bởi các đối tác quan trọng trên thị trường Việt Nam và Quốc tế:

- Top 10 Thành viên có thị phần lớn nhất trong mảng giao dịch outright Trái phiếu Chính phủ Việt Nam năm 2020;
- VIB duy trì xếp hạng tín nhiệm của Moody's ở mức B1, chỉ số đánh giá rủi ro đối tác ở mức Ba3, xếp hạng tiền gửi dài hạn nội tệ và ngoại tệ của VIB ở mức B1, thuộc nhóm ngân hàng có thứ hạng tín nhiệm cao trên thị trường;
- Giải thưởng "Ngân hàng phát hành có nghiệp vụ tài trợ thương mại tốt nhất khu vực Đông Á – Thái Bình Dương" từ IFC. Đây là lần thứ năm VIB nhận giải thưởng từ IFC trong khuôn khổ chương trình Tài trợ thương mại toàn cầu;
- Mở rộng mối quan hệ hợp tác quốc tế với nhiều đối tác, định chế tài chính nước ngoài trên nhiều phương diện, thông qua việc VIB được nâng hạng mức tín chấp, thực hiện thành công nhiều giao dịch hợp tác tài chính, giao dịch vay vốn ngắn, trung và dài hạn...

### 5.4 Định hướng kinh doanh 2021

- Bám sát sự biến động của thị trường trong nước và thế giới để thúc đẩy các hoạt động kinh doanh trên thị trường tiền tệ, thị trường vốn, ngoại hối;
- Duy trì vị thế top 10 Nhà tạo lập thị trường ngoại hối, trở thành một trong những ngân hàng năng động sáng tạo nhất trong việc cung cấp giải pháp ngoại hối, top 5 ngân hàng cho vay Tài trợ thương mại hiệu quả và sáng tạo trên thị trường;
- Sáng tạo trong việc cung cấp các giải pháp & dịch vụ tài chính cho các mảng kinh doanh khác;
- Quản trị rủi ro thanh khoản, lãi suất, đồng thời đảm bảo các chỉ số an toàn cho toàn VIB;
- Đa dạng hóa các nguồn vốn huy động trên thị trường Việt Nam & quốc tế, đặc biệt chú trọng nguồn vốn trung dài hạn để phục vụ cho hoạt động kinh doanh.

## 6.0 QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ TUÂN THỦ

### 6.1 Rủi ro tín dụng

#### 6.1.1 Chính sách chung

- Khẩu vị rủi ro tín dụng và các văn bản về chính sách tín dụng được cập nhật liên tục để đáp ứng yêu cầu theo quy định của pháp luật, định hướng kinh doanh và cơ cấu tổ chức của VIB.
- Chiến lược quản lý rủi ro tín dụng được xác định cụ thể và phù hợp cho từng mảng kinh doanh, theo chủ trương tập trung vào các phân khúc khách hàng tốt, có tài sản đảm bảo, và hạn chế cho vay các ngành hàng/ lĩnh vực có rủi ro cao như kinh doanh bất động sản, chứng khoán, tài trợ máy bay, đóng tàu, dự án BOT và BT, tập trung vào công tác giảm thiểu rủi ro đầu nguồn.

#### 6.1.2 Hệ thống phê duyệt tín dụng

- Cấu trúc các loại thẩm quyền phê duyệt tín dụng phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh của từng khối kinh doanh, theo từng sản phẩm cụ thể song song với việc quản trị tốt rủi ro.
- Giao thẩm quyền có chọn lọc cho một số cá nhân phê duyệt tại Khối KHDN và giao thẩm quyền phù hợp với hạn mức thấp và sản phẩm ít rủi ro cho cá nhân tại Khối NHBL.
- Thẩm quyền phê duyệt tín dụng được rà soát và điều chỉnh thường xuyên để bảo đảm theo sát chất lượng phê duyệt tín dụng và phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện hành của VIB.

#### 6.1.3 Quản lý tài sản đảm bảo

- Nâng cao chất lượng TSĐB trên toàn hệ thống thông qua việc hoàn thiện hệ thống văn bản, quy định liên quan đến TSĐB (bao gồm: tiêu chí nhận TSĐB, LTV, thẩm quyền định giá, thẩm định & định giá ...).
- Nâng cao chất lượng định giá TSĐB thông qua việc kiểm soát chất lượng dịch vụ định giá; Từng bước tự động hóa hoạt động định giá tại ĐVKD và VIB AMC.
- Xây dựng, cập nhật hệ thống khung, bảng giá ở các khu vực trọng điểm bảo đảm phù hợp với thị trường và quản trị được các rủi ro liên quan đến biến động giá trị TSĐB.

#### 6.1.4 Nhận diện rủi ro sớm, quản trị danh mục và thu hồi nợ

- Rủi ro tín dụng được nhận diện sớm, kiểm soát, xử lý qua các công cụ phân tích dữ liệu hệ thống, kiểm tra trực tiếp bởi 3 tuyến phòng thủ. Song song với việc triển khai các hành động khắc phục rủi ro, các bộ phận chức năng chủ động phân tích các nguyên nhân cốt lõi, thực hiện đo lường, đánh giá, để có các giải pháp giảm thiểu, ngăn ngừa rủi ro phát sinh từ đầu nguồn.
- Bộ phận quản trị danh mục tín dụng thực hiện kiểm soát đảm bảo tuân thủ các hạn mức tín dụng, phân tích các thay đổi trên toàn danh mục, để sớm dự báo biến động có thể dẫn đến rủi ro, thực hiện kiến nghị để xuất thay đổi các chính sách liên quan.
- Hoạt động thu hồi nợ đã được thiết lập ổn định cho cả Khối KHDN và Khối NHBL. Quy trình thu hồi nợ tập trung của VIB đảm bảo rằng các khoản nợ từ Nhóm 2 đến Nhóm 5 đều được quản lý bởi các Trung tâm Quản lý nợ - Khối QTRR&TT, nâng cao công tác phối hợp cùng các bộ phận



thuộc Khối Khách hàng Doanh nghiệp và Khối Ngân hàng Bán lẻ. Hoạt động thu hồi, xử lý nợ được tổ chức thực hiệu quả, nợ xấu duy trì ở mức thấp, đến 31.12.2020 là 1,46%, giảm so với cùng kỳ năm 2019 là 1,68%.

- VIB đã hoàn thành dự án Credit Information System (CIS) tra cứu thông tin tín dụng Quốc gia qua cổng kết nối trực tiếp Host to Host (H2H): xây dựng và triển khai nền tảng tra cứu thông tin CIC trên hệ thống nội bộ VIB với các tính năng vượt trội như cải thiện giao diện người dùng, giúp người dùng nhận tin phản hồi từ CIC trong tức thời. Tích hợp trực tiếp hệ thống phê duyệt khoản vay (credit solution) giúp nâng cao năng lực xử lý tự động hóa, rút ngắn thời gian tác nghiệp tra tin CIC phục vụ cho công tác thẩm định phê duyệt tín dụng và hạn chế rủi ro gian lận thông tin tín dụng.

## 6.2 Rủi ro thị trường và thanh khoản

- Năm 2020, công tác quản trị rủi ro thị trường và thanh khoản tiếp tục được chú trọng nâng cao. Dưới sự giám sát chặt chẽ của Tổng giám đốc thông qua tư vấn tham mưu của Hội đồng rủi ro và Hội đồng quản lý tài sản nợ/ tài sản có (ALCO), rủi ro thị trường và thanh khoản được quản lý hiệu quả, thận trọng, tuân thủ mọi quy định của NHNN, nội bộ và các đối tác.
- Các phương pháp và công cụ đo lường rủi ro thị trường và thanh khoản luôn được xem xét và đánh giá lại định kỳ đồng thời chú trọng phát triển nhằm nâng cao chất lượng công tác dự báo rủi ro, tính toán mức tác động đến vốn kinh tế của Ngân hàng trong điều kiện hoạt động bình thường và căng thẳng, từ đó Ngân hàng có kế hoạch về vốn, đảm bảo an toàn hoạt động của Ngân hàng.
- Hướng tới quản trị rủi ro toàn diện theo chuẩn mực quốc tế, năm 2020 VIB từng bước áp dụng chuẩn mực quản trị rủi ro thanh khoản theo Basel III. Ngân hàng đã hoàn thiện nghiên cứu phương pháp tính toán tỷ lệ nguồn vốn ổn định ròng (Net Stable Funding Ratio-NFSR), đánh giá nguồn dữ liệu và thực hiện tính toán tỷ lệ này tại các thời điểm hiện tại và quá khứ. Ngân hàng cũng đưa chỉ số quản trị mới vào quản trị nguồn vốn nội bộ thông qua việc thiết lập hạn mức nội bộ và xây dựng cơ chế giám sát tuân thủ chặt chẽ.

## 6.3 Rủi ro hoạt động

- Công tác quản trị rủi ro hoạt động tại VIB trong năm 2020 tiếp tục được duy trì và củng cố thông qua việc vận hành hiệu quả mô hình 03 tuyến bảo vệ, thực hiện nghiêm túc các công cụ quản lý rủi ro hoạt động theo Quy định Quản lý rủi ro hoạt động đã được VIB ban hành phiên bản mới trong năm 2020, đáp ứng theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN và mô hình vận hành của VIB. Bên cạnh đó, Ngân hàng đang tiếp tục đầu tư vào hệ thống công nghệ để tăng cường tính tự động hóa cho công tác quản trị rủi ro hoạt động thông qua việc triển khai dự án hệ thống rủi ro hoạt động. Trong năm 2020, VIB cũng đã triển khai thành công khóa đào tạo cho tất cả các CBNV nhằm có nhận thức đầy đủ và tuân thủ về quản lý rủi ro hoạt động và kế hoạch duy trì hoạt động liên tục trong kinh doanh.
- Về phương diện phòng, chống rửa tiền và FATCA, VIB đang tiếp tục nâng cấp các giải pháp công nghệ liên quan nhằm tăng cường công tác tự động hóa, tối ưu năng suất, tránh các rủi ro trong tác nghiệp và tuân thủ cũng như đảm bảo các chốt chặn phù hợp với các giải pháp công



nghe mới ngày một phát triển. Bên cạnh đó, ngoài việc liên tục chủ động cập nhật các thông tin để theo sát xu hướng về phòng, chống rửa tiền trên thế giới, công tác đào tạo nhân viên cũng đặc biệt được chú trọng để nâng cao ý thức tuân thủ của CBNV và đảm bảo việc tuân thủ thực hiện đúng, đủ và phù hợp với sự phát triển mới của các sản phẩm ngân hàng.

- Về công tác quản lý rủi ro thẻ, VIB đã hoàn thành giai đoạn 1 triển khai mới cho hệ thống Kiểm soát rủi ro giao dịch thẻ vào cuối Q4/2020 với các tính năng tân tiến nhất có khả năng hỗ trợ linh động, kịp thời và chính xác, tăng mức độ an toàn của giao dịch thẻ cho cả hai hoạt động phát hành thẻ và chấp nhận thanh toán thẻ. Nhóm giải pháp về công nghệ để kiểm soát rủi ro giao dịch gian lận tại ATM được thực thi đồng bộ và toàn diện trong năm 2020 bao gồm nâng cấp tính năng đọc chip VCCS cho ATM VIB, phát hành mới thẻ chip VIB nội địa theo chuẩn VCCS. Các chốt chặn kiểm soát giao dịch thẻ được thường xuyên rà soát, cập nhật, có khả năng ra quyết định và xử lý ngay lập tức, đội ngũ giám sát được tổ chức và đào tạo liên tục nhằm nắm bắt kịp thời các xu hướng tội phạm, tăng kỹ năng nhận diện rủi ro hướng đến mục tiêu ngăn chặn, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong hoạt động thẻ ngân hàng.

#### 6.4 Basel II

- Sau khi hoàn tất cả 3 trụ cột Basel II trước thời hạn yêu cầu, năm 2020, VIB tập trung phát triển tính toán Vốn yêu cầu cho Rủi ro tín dụng theo phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ, loại rủi ro chiếm tới trên 90% Tổng tài sản có rủi ro của Ngân hàng.
- Với đặc thù cơ cấu danh mục tín dụng chủ yếu là dư nợ bán lẻ, theo chuẩn mực Basel, VIB có 2 phương án: áp dụng Vốn yêu cầu cho rủi ro tín dụng theo Phương pháp tiêu chuẩn (tương ứng với tuân thủ Thông tư 41/2016/TT-NHNN mà VIB đã chính thức áp dụng từ đầu năm 2019), hoặc áp dụng theo phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ nâng cao. VIB đặt ra lộ trình xây dựng và hoàn thành song song phương pháp tính toán Vốn yêu cầu cho rủi ro tín dụng theo phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ cơ bản (Foundation Internal Rating Based) và phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ nâng cao (Advance Internal Rating Based) trong giai đoạn 2020 – 2025.
- Cùng với việc đầu tư vào phương pháp định lượng để đo lường Vốn yêu cầu cho rủi ro tín dụng, để đáp ứng tiêu chuẩn định tính theo chuẩn mực Basel – Phương pháp xếp hạng tín dụng nội bộ, VIB cũng củng cố, rà soát và bổ sung hệ thống quy định nội bộ, thông qua việc rà soát định kỳ hàng năm hệ thống văn bản của Ngân hàng. VIB cũng chú trọng đầu tư vào con người, hệ thống công nghệ thông tin thông qua các dự án làm việc chung với tư vấn và dự án triển khai hệ thống để tạo nền tảng vững chắc cho quản trị rủi ro.
- Cũng nằm trong lộ trình triển khai tính Vốn yêu cầu cho rủi ro tín dụng theo phương pháp Xếp hạng tín dụng nội bộ, trong năm 2020, VIB đã hoàn thành dự án xây dựng mô hình chấm điểm tín dụng cho khách hàng của phân khúc thẻ tín dụng theo phương pháp xác suất thống kê, đi kèm với chính sách phê duyệt và quản lý khách hàng, bao gồm nhận diện rủi ro sớm và quản lý hạn mức nhằm tối đa hóa việc ra quyết định tín dụng dựa trên nền tảng kỹ thuật mô hình. Dự án này cũng giúp trang bị phương pháp luận và tạo đà phát triển các mô hình xếp hạng tín dụng của VIB theo chuẩn Basel theo lộ trình đã định.

## 6.5 Kế hoạch 2021

Trong năm 2021, hoạt động quản trị rủi ro và tuân thủ của VIB sẽ hướng đến:

### 6.5.1 Hoàn thiện giai đoạn 1 của Dự án giải pháp tín dụng (New credit solution)

- Triển khai nền tảng công nghệ thông tin mới, kết nối với các hệ thống nghiệp vụ tín dụng từ khâu khởi tạo, chấm điểm / xếp hạng tín dụng, phê duyệt, quản lý hạn mức, tài sản đảm bảo và quản lý sau giải ngân. Dự án giúp Ngân hàng nâng cao năng lực xử lý tự động hóa tối đa, rút ngắn thời gian tác nghiệp, cung cấp đầy đủ các nguồn dữ liệu tín dụng đầu vào đảm bảo chất lượng, phục vụ cho công tác thẩm định, phê duyệt, phân tích, xây dựng mô hình và quản trị hiệu quả danh mục cấp tín dụng của Ngân hàng.

### 6.5.2 Tiếp tục triển khai dự án hệ thống lưu trữ dữ liệu rủi ro để phân tích, xây dựng mô hình

- Làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu, tích hợp bộ từ điển dữ liệu theo các chuẩn mực quốc tế. Trên cơ sở quy hoạch hệ thống dữ liệu chuẩn, các nghiệp vụ quản trị rủi ro sẽ được thực hiện dựa trên nền tảng phân tích định lượng. Hệ thống dữ liệu sạch và có cấu trúc chặt chẽ cũng là nền tảng để triển khai các chuẩn mực tiên tiến như Basel theo phương pháp nâng cao, IFRS 9...

### 6.5.3 Hoàn thiện việc nâng cấp, triển khai hệ thống phòng chống rửa tiền

- Tiếp tục hoàn thiện việc nâng cấp, triển khai hệ thống phòng chống rửa tiền nhằm nâng cao mức độ tự động hóa trong công tác quản trị rủi ro, sử dụng giải pháp phòng chống rửa tiền hiện đại và linh hoạt, đáp ứng linh hoạt với các chiến lược kinh doanh, hướng tới đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế cũng như quy định của pháp luật.

### 6.5.4 Triển khai hệ thống kiểm soát rủi ro thẻ giai đoạn 2

- Tiếp tục tích hợp giao dịch đa kênh của tất cả các tổ chức thẻ bao gồm giao dịch tài chính và phi tài chính, phân nhóm tiêu chí và tự động hóa các tác vụ cấp thiết nhằm ngăn chặn ngay lập tức các tổn thất tiềm ẩn, tăng tiện ích cho người sử dụng, tăng trải nghiệm tích cực với khách hàng, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật và tổ chức thẻ mà VIB là thành viên.

## **QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP**

11/11/2020 10:10:10



## 1.0 THÔNG TIN CỔ ĐÔNG

### 1.1 Cổ phần

Tính đến thời điểm 31.12.2020, tổng số cổ phần phổ thông đang lưu hành của VIB là 1.109.387.852 cổ phần. Trong đó số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là 931.646.690 cổ phần, số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và cam kết của người sở hữu là 177.741.162 cổ phần.

### 1.2 Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31.12.2020:

Loại cổ đông	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ trọng (%) / Vốn điều lệ
Cổ đông lớn	221.877.933	20,000%
Cổ đông còn lại	887.509.919	80,000%
Cổ đông tổ chức	323.482.697	29,159%
Cổ đông cá nhân	785.905.155	70,841%
Cổ đông trong nước	885.298.518	79,801%
Cổ đông nước ngoài	224.089.334	20,199%
Cổ đông nhà nước	0	0%
Cổ đông khác	1.109.387.852	100%

### 1.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu

#### 1.3.1 Vốn điều lệ

Vốn điều lệ thời điểm 31.12.2020: 11.903.878.520.000 đồng.

#### 1.3.2 Chi trả cổ tức, cổ phiếu thưởng

Chính sách chia cổ tức, cổ phiếu thưởng trong 5 năm gần đây được Đại hội đồng cổ đông thường niên các năm thông qua:

Tỷ lệ	2016	2017	2018	2019	2020
Chia cổ tức bằng tiền mặt trên VĐL	8,50%	5,00%	5,00%	5,50%	-
Chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	16,50%		41,13%	21,18%	20%

1.3.3 Lãi cơ bản/cổ phiếu (EPS)

	Đơn vị: đồng/cổ phiếu				
Tỷ lệ	2016	2017	2018	2019	2020
EPS	1.125	2.002	3.873	3.894	4.096

1.3.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ tại thời điểm 31.12.2020: 0
- Trong năm 2020, VIB không thực hiện giao dịch cổ phiếu quỹ.

**2.0 THÔNG TIN THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**1 Ông Đặng Khắc Vỹ**

Chức vụ tại VIB	- Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Trưởng Ban Chỉ đạo PCTN&TP - Thành viên Ủy ban Nhân sự - Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro
Trình độ học vấn	- Tiến sĩ Kinh tế - Tiến sĩ Mở Địa chất
Quá trình công tác tại VIB	- 2013 – nay      Chủ tịch Hội đồng Quản trị - 1996 – 2013    Thành viên Hội đồng Quản trị
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có

**2 Ông Đặng Văn Sơn**

Chức vụ tại VIB	- Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Chủ tịch Ủy ban Quản lý Rủi ro - Chủ tịch Hội đồng Xử lý Rủi ro
Trình độ học vấn	- Cử nhân Kinh tế - Chứng chỉ Mini-MBA về Chương trình Quản lý cao cấp
Quá trình công tác tại VIB	- 2013 – nay      Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - 2007 – 2013    Thành viên Hội đồng Quản trị
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có



3 Ông Đỗ Xuân Hoàng

---

Chức vụ tại VIB	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Thành viên Ủy ban Nhân sự
Trình độ học vấn	- Tiến sĩ Kinh tế - Thạc sĩ Kỹ thuật, Chuyên ngành Kỹ thuật Vô tuyến điện
Quá trình công tác tại VIB	- 2005 – nay Thành viên Hội đồng Quản trị
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Mareven Food Central, Liên bang Nga - Tổng Giám đốc, Công ty TNHH Anonie

4 Ông Hàn Ngọc Vũ

---

Chức vụ tại VIB	- Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc - Phó Chủ tịch Hội đồng Xử lý Rủi ro - Thành viên Ủy ban Nhân sự - Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm - Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro
Trình độ học vấn	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Cử nhân Quan hệ Quốc tế - Bằng Tiếng Anh Thương mại - Chứng chỉ Kỹ năng lãnh đạo
Quá trình công tác tại VIB	- 2013 – nay TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc - 2008 – 2013 Chủ tịch Hội đồng Quản trị - 2006 – 2008 Tổng Giám đốc
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có

---

5 Ông Nguyễn Việt Cường

---

Chức vụ tại VIB	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị</li><li>- Chủ tịch Ủy ban Nhân sự</li><li>- Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro</li><li>- Thành viên Hội đồng Xử lý Rủi ro</li></ul>
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"><li>- Cử nhân Tài chính Tín dụng</li><li>- Bằng ACCA - Kế toán và Kiểm toán quốc tế</li></ul>
Quá trình công tác tại VIB	<ul style="list-style-type: none"><li>- 03/2019 – nay Thành viên độc lập HĐQT</li></ul>
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thành viên Hội đồng Quản trị, Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại May Sài Gòn</li><li>- Thành viên Hội đồng Quản trị, Công ty Cổ phần Dệt may Gia đình - TP. HCM</li><li>- Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Đại diện pháp luật, Công ty Cổ phần SXKD Thiết bị chiếu sáng Thái Bình Dương, Bà Rịa, Vũng Tàu</li><li>- Thành viên Hội đồng Quản trị, Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh - TP. HCM</li></ul>

---

11-2020-01-01

### 3.0 BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### 3.1 Báo cáo quản trị năm 2020

##### 3.1.1 Tổng quan về tình hình kinh tế vĩ mô và kết quả kinh doanh năm 2020

- Năm 2020 là một năm với những biến động đặc biệt mà nổi bật là sự bùng phát của đại dịch Covid-19 trên phạm vi toàn cầu, dẫn đến tình hình kinh tế - chính trị thế giới có nhiều diễn biến phức tạp. Tuy nhiên nhờ có những biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và ứng phó kịp thời để kiểm soát tốt dịch bệnh, nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt được mức tăng trưởng tích cực, với GDP dương 2,9%, thuộc nhóm nước có mức tăng trưởng cao trong năm 2020. Ngành ngân hàng vẫn đạt được mức tăng trưởng tốt và thực thi hiệu quả chính sách tiền tệ để hỗ trợ tăng trưởng.
- Năm 2020 cũng là năm thứ 4 trong hành trình 10 năm chuyển đổi chiến lược của VIB 2017-2026. Với nền tảng sẵn có, VIB tiếp tục hoàn thiện mô hình vận hành xuất sắc, tiếp tục tiên phong trong việc áp dụng các chuẩn mực quốc tế, hoàn thiện mô hình quản trị vững mạnh và triển khai kinh doanh một cách kỷ luật và sáng tạo, nhờ đó chúng ta tiếp tục gặt hái những kết quả kinh doanh vượt trội.
- Năm 2020, tổng tài sản của VIB tăng trưởng 33% so với đầu năm, đạt 245 nghìn tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 42% so với năm 2019, đạt 5.803 tỷ đồng. Với mức lợi nhuận này, tỷ lệ lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu bình quân đạt 30% đã giúp VIB tiếp tục giữ vững vị trí trong nhóm cao nhất toàn ngành về hiệu quả kinh doanh, trong bối cảnh nợ xấu tiếp tục giảm xuống dưới 1.5%.
- VIB tiếp tục được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước ghi nhận tiêu biểu như Bằng khen về Cải cách hành chính của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Bằng khen về Thành tích cao trong công tác thu, nộp ngân sách Nhà nước, Giải thưởng "Ngân hàng Số của năm" do tạp chí The Asset bình chọn, Giải thưởng "Thương hiệu thẻ tín dụng sáng tạo nhất Việt Nam năm 2020" do Tạp chí Global Brands Magazine (GBM) trao tặng.
- Cũng trong năm qua, gần 1 tỷ cổ phiếu VIB được chính thức niêm yết trên sàn HoSE. Đồng thời VIB hoàn tất việc tăng vốn điều lệ, nâng tổng số vốn của Ngân hàng lên gần 11.094 tỷ thông qua hình thức chia cổ phiếu thưởng từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 20%.

##### 3.1.2 Hoạt động của Hội đồng Quản trị

- Năm 2020, Hội đồng Quản trị VIB có 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Trong năm 2020, HĐQT VIB đã tiến hành 78 phiên họp bao gồm 04 cuộc họp HĐQT định kỳ hàng quý và 74 phiên họp HĐQT thông qua hình thức phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, tập trung vào các công việc trọng điểm như phê duyệt chiến lược kinh doanh và kế hoạch kinh doanh, các đề xuất phát triển kinh doanh, thực hiện tăng vốn điều lệ năm 2020, tăng cường quản trị rủi ro, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, niêm yết trên HoSE, lựa chọn kiểm toán độc lập, phê duyệt báo cáo tài chính, các quyết định về nhân sự chủ chốt, qua đó hỗ trợ kịp thời cho Ban điều hành (BDH) trong việc thực hiện hóa các mục tiêu kinh doanh đã đề ra.



### 3.1.3 Các Ủy ban trực thuộc Hội đồng Quản trị và hoạt động trong năm 2020

#### (a) Hoạt động của Ủy ban Nhân sự (UBNS)

- UBNS của VIB gồm 04 thành viên HĐQT. Trong năm 2020, UBNS đã hoạt động tích cực và hiệu quả trong việc đưa ra các định hướng, tham mưu cho HĐQT về các chủ đề chính như hoạch định và quản lý nguồn nhân lực, xây dựng và phát triển các chính sách về nhân sự, lương, thưởng cũng như các chính sách đãi ngộ khác phù hợp với chiến lược và mục tiêu kinh doanh. UBNS cũng đã tiến hành 20 cuộc họp trong năm 2020, bao gồm cả hình thức họp thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

#### (b) Hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR)

- UBQLRR của VIB gồm 04 thành viên HĐQT. Năm 2020, UBQLRR đã hoàn thành tốt nhiệm vụ tham mưu cho HĐQT quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý rủi ro, các báo cáo rủi ro trình HĐQT bao gồm các loại: rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro tuân thủ, rủi ro hoạt động, rủi ro thị trường, đảm bảo VIB có một khuôn khổ, khung quy định các chính sách và quy trình quản lý rủi ro hiệu quả, trong đó có việc rà soát, sửa đổi các tỷ lệ, giới hạn, hạn chế cũng như tiêu chí của Chính sách khẩu vị và chiến lược quản trị rủi ro. UBQLRR cũng tham gia trong quá trình xúc tiến triển khai các sáng kiến thuộc Basel II, Basel III giúp cho VIB đáp ứng các tiêu chuẩn của Thông tư 41. Trong năm 2020, UBQLRR đã tiến hành 19 cuộc họp, bao gồm cả hình thức họp thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

#### (c) Hoạt động của Hội đồng Xử lý Rủi ro (HĐXLRR)

- HĐXLRR bao gồm 6 thành viên từ HĐQT và BDH. HĐXLRR có vai trò trong các hoạt động xử lý rủi ro, bao gồm: phê duyệt xử lý các khoản rủi ro, phê duyệt phân loại nợ, cam kết ngoại bảng và trích lập dự phòng, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trên toàn hệ thống VIB. Trong năm 2020, HĐXLRR đã tiến hành 24 cuộc họp, bao gồm cả hình thức họp thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản.

#### (d) Hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm (BCĐ PCTNTP)

- BCĐPCTN bao gồm 6 thành viên từ HĐQT, BDH và trung tâm kiểm toán nội bộ trực thuộc BKS. Năm 2020, BCĐ PCTNTP đã phát huy vai trò trong việc tham mưu xây dựng và ban hành các chính sách, quy định, quy trình liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng, tội phạm. Cùng với đó, BCĐ PCTNTP cũng tích cực triển khai các văn bản của Nhà nước và của Ngành ngân hàng về việc phòng chống tham nhũng, tội phạm trên toàn hệ thống VIB và báo cáo tình hình thực hiện đến NHNN và các cơ quan chức năng khác theo đúng quy định. BCĐ PCTNTP đã tiến hành 04 cuộc họp trong năm 2020 để trao đổi, tổng hợp các vụ việc tiêu cực, gian lận, tham nhũng, vi phạm pháp luật tại các đơn vị trên toàn hệ thống VIB.

### 3.1.4 Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và các Người điều hành khác

- Hoạt động giám sát của HĐQT VIB đối với Ban Điều hành (BDH) được thực hiện theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Tổng Giám đốc VIB cũng đồng thời là Thành viên HĐQT để luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong các hoạt động điều hành của BDH với các cơ chế báo cáo định kỳ đến HĐQT về mọi mặt hoạt động của toàn hàng tại các phiên họp HĐQT cũng như các báo cáo theo từng lĩnh vực chuyên môn theo yêu cầu của HĐQT.



- Hoạt động của HĐQT VIB được lập kế hoạch, xây dựng ngay từ đầu năm, do đó các vấn đề giám sát có tính chủ động cao và luôn được cập nhật kịp thời. Điều này đã hỗ trợ BĐH trong việc thực thi các chiến lược kinh doanh linh hoạt và nhanh chóng. Hàng quý, HĐQT tổ chức cuộc họp định kỳ để cập nhật tình hình kinh doanh cũng như rà soát, xem xét các chiến lược của BĐH đảm bảo các định hướng đề ra tại ĐHĐCĐ đã được thực hiện đúng và theo quy định. Đồng thời, HĐQT cũng tham gia trong việc định hướng, giám sát các hoạt động điều hành được thể hiện qua việc ban hành các Nghị quyết HĐQT. Năm 2020, cùng với việc tiếp tục thực hiện hoạt động giám sát như thường lệ, HĐQT VIB cũng đảm bảo chức năng định hướng trong việc xây dựng kịch bản ứng phó trước tình hình bùng phát của đại dịch Covid-19, triển khai các giải pháp nhằm hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Chính Phủ và NHNN.
- Trong thời gian tới, hoạt động kiểm tra, giám sát của HĐQT VIB sẽ tiếp tục được tăng cường, hoàn thiện thông qua việc thực hiện giám sát tổng quan, bao quát song song với chú trọng vào một số chủ điểm cụ thể; chuẩn hóa hệ thống giám sát, báo cáo để đảm bảo tuân thủ đúng quy định về trách nhiệm quản trị và giám sát của HĐQT.

### 3.1.5 Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- Năm 2020 là năm thứ 2 trong nhiệm kỳ VIII (2019 – 2023) của HĐQT. HĐQT VIB hiện có 01 (một) thành viên độc lập HĐQT là ông Nguyễn Việt Cường. Ông Nguyễn Việt Cường, đồng thời, còn giữ vị trí Chủ tịch Ủy ban Nhân sự và thành viên Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT.
- Ông Nguyễn Việt Cường luôn đảm bảo tính khách quan và độc lập khi tham gia vào việc đưa ra các quyết định cho VIB. Thành viên độc lập HĐQT đã xem xét các vấn đề của VIB từ các khía cạnh đa dạng để làm tăng giá trị hiệu quả của hoạt động, bên cạnh với việc nhìn nhận vấn đề từ góc nhìn tuân thủ và quản trị rủi ro theo các chuẩn mực tài chính kế toán hiện hành.
- Theo đánh giá của thành viên độc lập, HĐQT đã hoạt động theo đúng nhiệm vụ và định hướng được đề ra trong Điều lệ VIB, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT cũng như đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đồng thời, HĐQT cũng đã hoàn thành đầy đủ các mục tiêu được ĐHĐCĐ phê duyệt trong Nghị Quyết ĐHCĐ năm 2020.

### 3.1.6 Kết quả triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 liên quan đến quyền lợi cổ đông

- HĐQT cũng đã triển khai các thủ tục hoàn tất việc chuyển sàn niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh trong năm 2020.
- Về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020, sau khi được NHNN và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, VIB đã hoàn thành chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 20% nâng mức vốn điều lệ lên 11.093.878.520.000 đồng.

### 3.2 Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2021

- Trong năm 2021, năm thứ 5 trong chiến lược chuyển đổi 10 năm, VIB tiếp tục kiên định với tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi của mình thông qua việc tập trung vào các mảng lĩnh vực kinh doanh trọng yếu của VIB, tiếp tục hoàn thiện mô hình vận hành xuất sắc đi cùng với việc không ngừng xây dựng, phát triển các công cụ vận hành kinh doanh tinh gọn đến toàn hệ thống,

đảm bảo tiếp tục tăng trưởng bền vững, song song với việc quản trị tốt các rủi ro tín dụng, rủi ro hoạt động và rủi ro thị trường, hướng đến một VIB có quy mô và chất lượng hàng đầu.

- Các chiến lược quan trọng của VIB đã được truyền thông một cách nhất quán trong thời gian vừa qua:
  - Tăng trưởng cho vay và huy động mạnh mẽ;
  - Dẫn đầu sản phẩm chiến lược Bảo hiểm và trở thành ngân hàng số 1 về Thẻ tín dụng;
  - Xây dựng 1 ngân hàng giao dịch hàng đầu;
  - Cung cấp dịch vụ khách hàng vượt trội;
  - Tạo dựng kênh bán hàng chi nhánh và Ngân hàng Số xuất sắc;
  - Đẩy mạnh thương hiệu và truyền thông mạnh mẽ;
  - Công nghệ và nhân sự công nghệ là ưu tiên hàng đầu;
  - Phát triển con người;
  - Quản trị rủi ro hiệu quả và luôn luôn tuân thủ.



**4.0 THÔNG TIN THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT**

<b>1 Bà Nguyễn Thùy Linh</b>		
Chức vụ tại VIB	-	Trưởng Ban Kiểm soát
Trình độ học vấn	-	Cử nhân Tin học và Quản trị Kinh doanh
	-	Chứng chỉ Kế toán tổng hợp
	-	Chứng chỉ Kỹ năng Đánh giá Tín dụng (Omega Performance Cooperation)
	-	Chứng chỉ Kiểm toán chuyên nghiệp (CPIA) cấp bởi hiệp hội kiểm toán Úc (CMA)
Quá trình công tác tại VIB	-	2019 – nay Trưởng Ban Kiểm soát
	-	2017 – 2019 Giám đốc Quản lý Cổ đông kiêm Trợ lý cao cấp Hội đồng Quản trị
	-	2014 – 2017 Trợ lý Tổng Giám đốc kiêm Trưởng Bộ phận Quản lý Cổ đông
	-	2009 – 2013 Trợ lý Hội đồng Quản trị
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có
<b>2 Ông Đào Quang Ngọc</b>		
Chức vụ tại VIB	-	Thành viên Ban Kiểm soát
Trình độ học vấn	-	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
	-	Cử nhân Toán – Thống kê – Tin học
Quá trình công tác tại VIB	-	03/2019 – nay Thành viên Ban Kiểm soát
	-	2018 – 2019 Giám đốc bộ phận Kiểm toán CNTT và Giám sát từ xa
	-	2016 – 2018 TBP Phòng kiểm toán Khối CNTT và Phân tích dữ liệu
	-	2006 – 2008 Chuyên viên chính Quản trị Cơ sở dữ liệu và Tích hợp hệ thống
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có

3 Bà Nguyễn Lương Thị Bích Thủy

---

Chức vụ tại VIB	-	Thành viên Ban Kiểm soát
Trình độ học vấn	-	Cử nhân Luật
	-	Cử nhân Quản trị kinh doanh
	-	Cử nhân Kế toán
Quá trình công tác tại VIB	-	04/2013 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát
	-	2004 – 2013: Trưởng phòng Kiểm toán Nội bộ Khu vực phía Nam
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có

---

## 5.0 BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 5.1 Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về hoạt động của VIB năm 2020

#### 5.1.1 Thẩm định báo cáo tài chính

- Với trách nhiệm và quyền hạn của mình, BKS đã thực hiện thẩm định định kỳ báo cáo tài chính của VIB do đơn vị kiểm toán độc lập Công ty Trách nhiệm Hữu hạn KPMG kiểm toán. Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của VIB đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của VIB tại ngày 31.12.2020; Kết quả kinh doanh và các lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho giai đoạn từ 01.01.2020 đến 31.12.2020 được trình bày theo đúng quy định của NHNN, phù hợp với các chuẩn mực Kế toán Việt Nam.
- Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất như sau:

Đơn vị: tỷ đồng, %

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2019	% Thay đổi	% KH 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	5.803	4.082	42%	129%
2	Vốn điều lệ	11.094	9.245	20%	100%
3	Tổng tài sản	244.676	184.531	33%	110%
4	Tổng dư nợ tín dụng	171.545	132.587	29%	104%
5	Huy động vốn	178.908	139.512	28%	108%
6	Tỷ lệ nợ xấu	1,46%	1,68%		Đạt

Kết quả tài chính cho thấy:

- Năm 2020 là một năm thành công của VIB với chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 5.803 tỷ đồng tăng 42% so với 2019 và vượt kế hoạch do Đại Hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) đã thông qua;
- Tại ngày 31.12.2020, tổng tài sản hợp nhất của VIB đạt 244.676 tỷ đồng, tăng 33% so với 2019 và đạt 110% kế hoạch 2020;
- Tỷ lệ nợ xấu giảm còn 1,46% và đạt kế hoạch. Ngoài ra, các chỉ số khác đều tăng so với năm 2019 và toàn bộ đều đạt kế hoạch mà ĐHCĐ đã đặt ra.

#### 5.1.2 Hoạt động quản trị điều hành

- Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 đã thông qua việc miễn nhiệm 02 thành viên HĐQT thông thường, duy trì số lượng 05 thành viên HĐQT, gồm 04 thành viên thông thường, 01 thành viên độc lập, trong đó 04 thành viên không phải là người điều hành.
- Trong năm 2020 HĐQT đã nhất quán thực hiện và hoàn thành các mục tiêu đề ra bao gồm các trọng tâm như (i) Chiến lược và hoạt động, (ii) Quản trị rủi ro và tuân thủ, (iii) Kiện toàn công tác quản trị doanh nghiệp thông qua xây dựng mô hình vận hành xuất sắc. Trên cơ sở đó, Ban Điều hành (“BDH”) đã triển khai thành công các hoạt động kinh doanh với kết quả vượt kế hoạch do HĐQT và Đại Hội đồng cổ đông (“ĐHCĐ”) giao.



- Thông qua kết quả giám sát về hoạt động giám sát quản lý cấp cao của HĐQT đối với Tổng Giám đốc và của Tổng giám đốc đối với BĐH, BKS đánh giá HĐQT, Tổng giám đốc và BĐH VIB đã thực hiện đầy đủ, đúng chức năng, hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra, bám sát định hướng và chỉ đạo điều hành của NHNN, tuân thủ các Quy định của pháp luật, Điều lệ VIB. Các Nghị quyết, Quy chế, chính sách do HĐQT ban hành và các quy định và chính sách do Tổng giám đốc ban hành liên quan đến hoạt động của ngân hàng phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ VIB, phát huy hiệu quả và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về tăng trưởng gắn với quản trị rủi ro.

### 5.1.3 Cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH

- Cơ chế phối hợp giữa BKS với HĐQT, BĐH VIB đảm bảo nguyên tắc tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật cũng như quy định nội bộ của VIB và vì mục tiêu chung về tăng trưởng bền vững của Ngân hàng. HĐQT và BĐH đã tạo các điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng nhiệm vụ của mình. Trong năm 2020, BKS đã được thông báo, cập nhật đầy đủ, toàn diện về định hướng chiến lược, chính sách quản trị rủi ro của HĐQT cũng như việc triển khai, cụ thể hóa những định hướng chiến lược này của Tổng giám đốc, Ban điều hành tới hệ thống. BKS cũng đã tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT. Các khuyến nghị, đề xuất của BKS đã được HĐQT, BĐH xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện.

## 5.2 Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020

- Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2020: Thực hiện theo Chỉ thị của Ngân hàng Nhà nước về các giải pháp cấp bách của ngành Ngân hàng nhằm tăng cường phòng, chống và khắc phục khó khăn do tác động của dịch bệnh Covid-19, VIB đã tuân thủ và không thực hiện chia cổ tức bằng tiền mặt cho các cổ đông.
- Về kế hoạch vốn năm 2020: Hoàn tất việc tăng vốn điều lệ bằng hình thức chia cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu với số vốn tăng thêm là 1.848.964.570.000 đồng, đưa mức Vốn điều lệ của VIB tới thời điểm hiện tại là 11.093.878.520.000 đồng.
- Hoàn tất việc đưa cổ phiếu VIB niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, ngày giao dịch đầu tiên trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh là ngày 10.11.2020 với giá tham chiếu là 32.300 đồng/cổ phần.

## 5.3 Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020

Trong năm 2020, BKS đã triển khai và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ của VIB và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, góp phần cùng hệ thống hoàn thành toàn diện kế hoạch kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể:

### 5.3.1 Giám sát kết quả hoạt động tài chính

BKS đặc biệt chú trọng giám sát kết quả hoạt động tài chính, đảm bảo sự minh bạch và tuân thủ các chuẩn mực tài chính kế toán Việt Nam. Các hoạt động thường xuyên gồm:

- BKS thực hiện giám sát thường xuyên kết quả hoạt động tài chính của VIB, các thay đổi về chính sách kế toán tài chính, các tài khoản chính tác động đến kết quả hoạt động kinh doanh của VIB. Rà soát các báo cáo tài chính định kỳ bán niên và hàng năm.
- Làm việc với Kiểm toán quốc tế độc lập trong kiểm toán các báo cáo tài chính của VIB.

### 5.3.2 Giám sát hoạt động quản trị điều hành

- Năm 2020, ngoài việc tiếp tục rà soát để kịp thời kiến nghị về các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng, được xây dựng phù hợp theo quy định tại Thông tư 13/2018/TT-NHNN ngày 18.05.2018 và thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28.12.2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, BKS đã cập nhật và triển khai đầy đủ kịp thời các thay đổi, điều chỉnh về chính sách của pháp luật liên quan đến hoạt động của BKS và kiểm toán nội bộ, trong đó có yêu cầu về giám sát tuân thủ quy định liên quan đến các Khoản cấp tín dụng cho công ty con, công ty liên kết và đối tượng trong danh sách quy định tại Thông tư số 22 ngày 15/11/2019 của NHNN Việt Nam. Các hoạt động chính của BKS bao gồm:
  - Rà soát cấu trúc tổ chức phù hợp với chiến lược kinh doanh, sự phù hợp giữa các rủi ro phát sinh trong kiểm soát và triển khai kinh doanh trong khuôn khổ khẩu vị rủi ro của HĐQT. Phát hiện kịp thời các lỗ hổng kiểm soát và đề xuất kịp thời các giải pháp khắc phục.
  - Thông qua công tác kiểm toán nội bộ và điều tra nội bộ, đánh giá về môi trường và hệ thống kiểm soát nội bộ của các đối tượng thuộc tầng bảo vệ thứ nhất và thứ hai.
  - Phối hợp với kiểm toán độc lập và Thanh tra giám sát đánh giá và cải thiện môi trường và hệ thống kiểm soát của VIB theo yêu cầu báo cáo của Ngân hàng Nhà nước.

### 5.3.3 Tăng cường hiệu quả hoạt động của tầng bảo vệ thứ 3

- Trong năm 2020, BKS đã tham gia tích cực và hiệu quả vào hoạt động kiểm soát hạn chế rủi ro cho Ngân hàng với vai trò tầng bảo vệ thứ ba. Tuyến bảo vệ thứ ba có chức năng kiểm toán nội bộ và điều tra nội bộ, nhằm đảm bảo đánh giá một cách độc lập, khách quan về thực thi quy định quản lý rủi ro hoạt động của tầng bảo vệ thứ nhất và thứ hai.
- Một số hoạt động trọng tâm đảm bảo sự vận hành hiệu quả của tầng bảo vệ thứ ba bao gồm:
  - Hoàn thiện mô hình tổ chức, phương pháp luận về kiểm toán trên cơ sở rủi ro và quy trình kiểm toán nội bộ.
  - Trực tiếp điều hành công tác kiểm toán nội bộ, đảm bảo sự độc lập và khách quan của Kiểm toán nội bộ. Định hướng và trực tiếp rà soát các vấn đề có mức độ rủi ro cao, nội dung các báo cáo kiểm toán. Tiến hành kiểm toán các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống, kiểm toán các khối, ban Hội sở: Tập trung vào đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quy trình, chính sách.
  - Bộ phận Điều tra nội bộ sau khi được cấu trúc lại trong năm 2020, các hoạt động điều tra nội bộ đã được triển khai tích cực và đạt hiệu quả cao, góp phần vào việc cảnh báo, ngăn chặn các hành vi tham nhũng, gian lận, vi phạm pháp luật trong hệ thống.



- Thúc đẩy công tác trao đổi thông tin, tư vấn, phản hồi về các vấn đề, rủi ro, sai phạm, chỉnh sửa sau thanh tra và kiểm toán giữa ban kiểm soát với các thành phần tham gia trong quản trị ngân hàng bao gồm các cổ đông, HĐQT, BĐH, các cấp quản lý trong hệ thống.
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, bao gồm cơ quan thanh tra giám sát NHNN trong hoạt động thanh tra giám sát, giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý các sai phạm, gian lận.

#### 5.3.4 Phòng chống gian lận, tham nhũng

- Công tác phòng chống gian lận và điều tra nội bộ được triển khai tích cực và đạt hiệu quả cao. Các hoạt động chính và kết quả đạt được bao gồm:
  - BKS đã trực tiếp rà soát, phê duyệt các báo cáo định kỳ liên quan đến phòng chống tham nhũng, khiếu nại tố cáo, các vụ việc hình sự có dấu hiệu tội phạm hình sự tại VIB để báo cáo cho Ngân hàng Nhà nước theo như yêu cầu.
  - VIB đã thực hiện nhiều biện pháp tích cực để phòng chống gian lận và tham nhũng nhằm giúp VIB trở thành một tổ chức tài chính liêm chính, trung thực.
  - Tiếp tục triển khai đồng bộ nhiều giải pháp trong phòng chống gian lận, tham nhũng, tăng cường giám sát, kiểm soát các hoạt động của Ngân hàng như xây dựng và hoàn thiện khung quản trị rủi ro gian lận và các chỉ số kiểm soát nhận diện rủi ro gian lận sớm.
  - Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ trong phòng, chống gian lận. Phối hợp với các cơ quan chức năng nhằm chia sẻ các biện pháp phòng chống tham nhũng hiệu quả, tăng cường công tác phòng chống gian lận và tham nhũng tại VIB.

#### 5.3.5 Họp định kỳ và phân công công tác trong Ban Kiểm soát

- Trong năm 2020, BKS đã duy trì hoạt động theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của VIB với 3/3 thành viên đều là thành viên chuyên trách. Tính đến thời điểm 31/12/2020, BKS nhiệm kỳ VIII (2019 – 2023) đã chỉ đạo tổ chức 04 phiên họp định kỳ của BKS với TT KTNB và 10 phiên họp bằng hình thức lấy Phiếu xin ý kiến để triển khai chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của BKS theo Điều 45, 46 Luật các Tổ chức tín dụng và Điều 50 Điều lệ VIB.
- Nội dung các phiên họp đều được ghi nhận tại Biên bản và Nghị quyết để theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện.
- Trong phạm vi đã phân công, các thành viên BKS tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, cũng như đã thực hiện đầy đủ các công tác cụ thể được thống nhất trong các nghị quyết tại từng phiên họp của BKS.

#### 5.3.6 Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- BKS đã hỗ trợ KTNB tổ chức 02 chương trình đào tạo tập trung trong năm 2020 cho toàn bộ nhân sự của TT KTNB với nội dung đào tạo liên quan đến Quản lý rủi ro, phòng chống tham nhũng; BKS cũng tạo điều kiện thuận lợi cho TT KTNB tham gia vào các khóa đào tạo của VIB được tổ chức nhằm nâng cao chất lượng của các Kiểm toán viên và xây dựng hoạt động kiểm toán nội bộ theo thông lệ quốc tế.



5.4 Phương hướng hoạt động Ban Kiểm soát năm 2021

- Về phương hướng hoạt động năm 2021, BKS tiếp tục duy trì và phát huy kết quả của các hoạt động đã nêu trên. Trong đó các trọng tâm của năm 2021 bao gồm:
  - Giám sát kết quả hoạt động tài chính, đảm bảo minh bạch và chính xác số liệu tài chính;
  - Giám sát hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT và BĐH, đề xuất, kiến nghị các vấn đề về hệ thống kiểm soát nội bộ, giám sát của quản lý cấp cao đối với hệ thống kiểm soát nội bộ và QTRR;
  - Duy trì và cải thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong khuôn khổ khung quản trị rủi ro và hoạt động hiệu quả;
  - Cải tiến năng suất lao động của KTV, xây dựng phương pháp kiểm toán mới và mô hình tự động hóa các bước trong quy trình kiểm toán;
  - Nâng cao hơn vai trò tư vấn của kiểm toán nội bộ đối với tầng bảo vệ thứ nhất và thứ hai và giám sát, kiểm toán trên cơ sở rủi ro;
  - Tiếp tục duy trì và thúc đẩy văn hóa kiểm soát, tuân thủ, phòng chống gian lận, tham nhũng trong toàn bộ hệ thống.

**6.0 THÔNG TIN THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH**

<b>1 Ông Hàn Ngọc Vũ</b>		
Chức vụ tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng Quản trị</li> <li>- Tổng Giám đốc</li> <li>- Phó Chủ tịch Hội đồng Xử lý Rủi ro</li> <li>- Thành viên Ủy ban Nhân sự</li> <li>- Thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm</li> <li>- Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro</li> </ul>	
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi tiết được trình bày tại mục HĐQT</li> </ul>	
Quá trình công tác tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi tiết được trình bày tại mục HĐQT</li> </ul>	
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có</li> </ul>	
<b>2 Ông Hồ Văn Long</b>		
Chức vụ tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phó Tổng Giám đốc</li> <li>- Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ</li> <li>- Giám đốc Chuyển đổi – Tài chính và Giám sát</li> <li>- Thành viên Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả</li> <li>- Thành viên Hội đồng Rủi ro</li> <li>- Thành viên Tiểu Ủy ban Tín dụng KH Cá nhân</li> </ul>	
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Kinh tế</li> <li>- Chứng chỉ Kế toán công chứng Anh Quốc (ACCA)</li> </ul>	
Quá trình công tác tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 05/2020 – nay Giám đốc Chuyển đổi TC&amp;GS</li> <li>- 08/2019 – nay Giám đốc Khối NHBL</li> <li>- 10/2016 – nay Phó Tổng Giám đốc</li> <li>- 2018 – 2019 Giám đốc Khối NHBL - Truyền thống</li> <li>- 2016 – 2020 Giám đốc TT Phát triển Năng lực</li> <li>- 2010 – 2016 Giám đốc Ban Dịch vụ Tài chính</li> <li>- 2009 – 2010 Quyền Giám đốc Tài chính</li> <li>- 2008 – 2009 Phó Giám đốc Tài chính</li> </ul>	
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có</li> </ul>	

3 Ông Lê Quang Trung

---

Chức vụ tại VIB	- Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối - Chủ tịch Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả - Thành viên Hội đồng Quản lý Vốn - Thành viên Hội đồng Rủi ro - Thành viên Tiểu Ủy ban Tín dụng KHDN 1
Trình độ học vấn	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Cử nhân Tài chính kế toán - Cử nhân Tài chính Ngân hàng - Cử nhân Tiếng Anh
Quá trình công tác tại VIB	- 2010 – nay Phó Tổng Giám đốc Giám đốc Khối Nguồn vốn và Ngoại hối
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Thành viên Hội đồng Thành viên, Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng & Thương mại Đại Hùng

---



4 Ông Ân Thanh Sơn

Chức vụ tại VIB	- Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Ban Pháp chế và Quản trị Doanh nghiệp - Chủ tịch Hội đồng Xử lý Tố cáo - Phó Chủ tịch Hội đồng Xử lý Nợ - Thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng và tội phạm - Thành viên Hội đồng Xử lý Rủi ro
Trình độ học vấn	- Thạc sĩ Quản trị kinh doanh quốc tế - Cử nhân Luật - Kỹ sư Kinh tế Vận tải Biển
Quá trình công tác tại VIB	- 2013 – nay Phó Tổng Giám đốc Giám đốc Ban Pháp chế và Quản trị Doanh nghiệp - 2011 – 2013 Chủ tịch HĐQT công ty VIB AMC Thành viên HĐQT VIB - 2008 – 2011 Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT - 2007 – 2008 Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Chi nhánh và Dịch vụ - 2004 – 2007 Phó Tổng Giám đốc kiêm Chánh Văn phòng Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Phát triển KD Chi nhánh - 2003 – 2004 Chánh Văn phòng - 2002 – 2003 Trợ lý Tổng Giám đốc
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Công nghệ IsofH - Chủ tịch Hội đồng Luật sư thành viên, Công ty Luật TNHH SH Legal Vietnam

<b>5 Ông Trần Nhất Minh</b>	
Chức vụ tại VIB	- Phó Tổng Giám đốc - Giám đốc Khối Dịch vụ Công nghệ Ngân hàng
Trình độ học vấn	- Tiến sĩ Khoa học Viễn thông - Thạc sĩ Quản trị Chiến lược - Kỹ sư Điều khiển tự động Hệ thống điện năng lượng
Quá trình công tác tại VIB	- 2017 – nay Phó TGD kiêm GD Khối Dịch vụ Công nghệ Ngân hàng - 2016 - 2017 Phó TGD kiêm Giám đốc Khối Ngân hàng Công nghệ số - 2015 – 2016 Phó TGD kiêm Phụ trách Công nghệ và Vận hành Giám đốc Khối DV Công nghệ NH - 2012 – 2015 Thành viên HĐQT, Phó TGD phụ trách hoạt động các Khối Hỗ trợ
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Thành viên HĐQT, Công ty TNHH Mareven Food Holdings, Cộng hòa Síp
<b>6 Bà Trần Thị Thu Hương</b>	
Chức vụ tại VIB	- Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ - Giám đốc Chuyển đổi – Chiến lược Kinh doanh - Thành viên Tiểu Ủy ban Tín dụng Khách hàng CN
Trình độ học vấn	- Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh - Thạc sĩ Phân tích Tài chính - Cử nhân Kinh tế Quốc tế
Quá trình công tác tại VIB	- 05/2020 – nay Giám đốc Chuyển đổi – Chiến lược Kinh doanh - 08/2019 – nay Giám đốc Khối NHBL - 2018 - 08/2019 Giám đốc Khối NHBL - Kinh doanh Chiến lược - 2016 – 05/2020 Giám đốc Phòng Chiến lược và Hỗ trợ Kinh doanh - 2014 – 2016 CVCC Phòng Tài trợ Cấu trúc
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có

<b>7 Ông Nguyễn Xuân Dũng</b>		
Chức vụ tại VIB	-	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp</li> <li>Thành viên Hội đồng Rủi ro</li> <li>Thành viên Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả</li> <li>Chủ tịch Tiểu Ủy ban Tín dụng KH Doanh nghiệp 3</li> </ul>
Trình độ học vấn	-	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác tại VIB	-	<ul style="list-style-type: none"> <li>08/2019 – nay Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp</li> <li>2008 - 08/2019 Phó Giám đốc Khối Khách hàng Doanh nghiệp</li> <li>2006 - 2008 Giám đốc Kinh doanh Chi nhánh Quảng Ninh</li> <li>2005 - 2006 Quyền Giám đốc Kinh doanh Chi nhánh Quảng Ninh</li> <li>2005 Trưởng phòng KHDN, Chi nhánh Quảng Ninh</li> </ul>
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có
<b>8 Ông Hoàng Linh</b>		
Chức vụ tại VIB	-	<ul style="list-style-type: none"> <li>Giám đốc Ban Dịch vụ Tài chính</li> <li>Chủ tịch Hội đồng Quản lý Vốn</li> <li>Phó Chủ tịch Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả</li> <li>Thành viên Hội đồng Xử lý Rủi ro</li> <li>Thành viên Ban Chỉ đạo PCTN&amp;TP</li> <li>Thành viên Hội đồng Xử lý Nợ</li> </ul>
Trình độ học vấn	-	Cử nhân Kinh tế Đối ngoại
Quá trình công tác tại VIB	-	<ul style="list-style-type: none"> <li>09/2017 – nay Giám đốc Ban Dịch vụ Tài chính</li> <li>2016 – 09/2017 Quyền Giám đốc Ban DVTC</li> <li>2013 – 2016 Giám đốc Phòng KH &amp; NS</li> <li>Giám đốc Phòng Dự án và Hệ thống Tài chính</li> <li>2012 – 2013 Giám đốc Phòng Kế hoạch</li> </ul>
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có



<b>9 Ông Trần Tuấn Minh</b>	
Chức vụ tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám đốc Ban Nhân sự</li> <li>- Giám đốc Chuyển đổi – Nguồn Nhân lực</li> <li>- Thành viên Ban Chỉ đạo PCTN&amp;TP</li> <li>- Thành viên Hội đồng Xử lý Tố cáo</li> </ul>
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Quản trị Kinh doanh</li> </ul>
Quá trình công tác tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 05/2020 – nay      GĐ Chuyển đổi Nguồn nhân sự</li> <li>- 05/2017 – nay      GĐ Ban Nhân sự</li> <li>- 2014 – 2017      Phó GĐ Ban Nhân sự kiêm Trưởng phòng Dịch vụ Nhân sự</li> <li>- 2012 – 2014      GĐ Phòng Chính sách và Chế độ Đãi ngộ</li> </ul>
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên độc lập HĐQT, Công ty cổ phần Uniben</li> </ul>
<b>10 Ông Hà Hoàng Dũng</b>	
Chức vụ tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giám đốc Khối Quản trị Rủi ro &amp; Tuân thủ</li> <li>- Phó Chủ tịch Hội đồng Xử lý Rủi ro</li> <li>- Chủ tịch Hội đồng Rủi ro</li> <li>- Phó Chủ tịch Hội đồng Xử lý Nợ</li> <li>- Thành viên Hội đồng Quản lý Vốn</li> <li>- Thành viên Hội đồng Quản lý Tài sản/Nợ phải trả</li> </ul>
Trình độ học vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử nhân Tài chính</li> </ul>
Quá trình công tác tại VIB	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 11/2018 – nay      Giám đốc Khối QTRR&amp;TT</li> <li>- 07 - 10/2018      Quyền Giám đốc Khối QTRR&amp;TT</li> <li>- 2017 – 2018      Phó Giám đốc Khối QTRR&amp;TT</li> <li>- 2012 – 2017      Giám đốc Phòng Quản lý Rủi ro Thị trường và Định chế Tài chính</li> <li>- 2011 – 2012      Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối Quản trị Rủi ro</li> <li>- 2010 – 2011      Phó TGĐ</li> <li>- 2008 – 2010      Phó TGĐ kiêm GĐ Khối NV&amp;NH</li> </ul>
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Không có</li> </ul>

<b>11 Bà Đặng Thị Phương Diễm</b>		
Chức vụ tại VIB	-	Giám đốc Khối Dịch vụ Vận hành - Thành viên Hội đồng Xử lý Tố cáo
Trình độ học vấn	-	Thạc sĩ Kinh tế Quốc tế - Cử nhân Quản trị Kinh doanh - Cử nhân Kế toán – Kiểm toán Ngân hàng
Quá trình công tác tại VIB	-	2019 – nay Giám đốc Khối Dịch vụ Vận hành - 2012 – 2018 Giám đốc Khối NV Tổng hợp - 2009 – 2012 Phó Giám đốc Khối Nghiệp vụ Tổng hợp Giám đốc Trung tâm Xử lý Giao dịch tập trung - 2003 – 2008 Giám đốc Phòng Tài trợ Thương mại và Quản lý Dòng tiền Trưởng phòng TTQT và Giao dịch Tiền tệ, CN VIB HCM - 2002 – 2003 Phó Phòng TTQT- VIB CN HCM
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có
<b>12 Ông Nguyễn Hoàng Hải</b>		
Chức vụ tại VIB	-	Giám đốc Khối Dịch vụ Nội bộ - Giám đốc Chuyển đổi - Vận hành - Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống khủng bố
Trình độ học vấn	-	Thạc sĩ Điện tử viễn thông - Kỹ sư ngành Vật lý Vô tuyến điện
Quá trình công tác tại VIB	-	05/2020 – nay Giám đốc Chuyển đổi Vận hành - 03/2019 – nay Giám đốc Khối Dịch vụ Nội bộ - 2018 – 2019 Giám đốc Khối Nghiệp vụ Tổng hợp – Dịch vụ Nội bộ - 2017 – 05/2020 Giám đốc Phòng Chuyển đổi Mô hình Vận hành - 2013 – 2018 Phó Giám đốc Khối NV Tổng hợp
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	-	Không có

<b>13 Bà Nguyễn Thị Tuyết Hà</b>	
Chức vụ tại VIB	- Giám đốc Chuyển đổi số - Phó Giám đốc Chuyển đổi – Chiến lược kinh doanh
Trình độ học vấn	- Cử nhân Kinh tế - Khóa sau đại học chuyên ngành Quản lý Marketing, Đại học Central Lancashire (Anh)
Quá trình công tác tại VIB	- 08/2020 – nay Giám đốc Chuyển đổi số - 05/2020 – nay Phó Giám đốc Chuyển đổi – Chiến lược kinh doanh - 2017 – 08/2020 Phó Giám đốc Khối Ngân hàng Bán lẻ Giám đốc Chiến lược và Vận hành, Khối Ngân hàng Bán lẻ - 06 – 11/2018 Phụ trách điều hành hoạt động của Khối Ngân hàng Bán lẻ - 2016 – 2017 Giám đốc Trung tâm Quản lý Giá trị Khách hàng - 05 – 09/2016 Giám đốc Phòng Khách hàng cao cấp và Quản lý Tài sản Giám đốc Phòng Marketing và Truyền Thông
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có
<b>14 Ông Nguyễn Thanh Huy Võ</b>	
Chức vụ tại VIB	- Giám đốc Mạng lưới chi nhánh
Trình độ học vấn	- Cử nhân Tài chính - Ngân hàng - MBA Tư vấn quản lý quốc tế
Quá trình công tác tại VIB	- 04/2020 – nay Giám đốc Mạng lưới Chi nhánh - 2018 – 03/2020 Giám đốc Vùng Tây Hồ Chí Minh - 2017 – 04/2018 Giám đốc Kinh doanh cao cấp
Chức vụ đương nhiệm tại tổ chức khác	- Không có



## 7.0 MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC

### 7.1 Mô hình quản trị

- Mô hình quản trị tiên tiến và minh bạch là một trong những nền tảng quan trọng nhất cho chiến lược phát triển bền vững của VIB.
- VIB chú trọng hoàn thiện hành lang pháp lý và khuôn khổ quản trị bằng việc xây dựng hệ thống chính sách, quy định, quy trình đầy đủ, hỗ trợ thiết thực cho các hoạt động kinh doanh. VIB thường xuyên đánh giá, bổ sung và điều chỉnh chính sách theo hướng phù hợp với thị trường và mục tiêu của Ngân hàng.
- Vai trò quản trị, điều hành và kiểm soát được phân định rõ ràng. Các thành viên của HĐQT, BKS, BĐH đều là những cán bộ có thâm niên và trình độ về quản lý, điều hành trong các lĩnh vực chuyên môn liên quan, có kinh nghiệm làm việc tại các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp trong nước và quốc tế.
- VIB thiết lập đầy đủ các hội đồng, ủy ban theo thông lệ và quy định của Luật các Tổ chức tín dụng để hỗ trợ HĐQT và BĐH. Cơ cấu tổ chức và chức năng nhiệm vụ của các ủy ban, hội đồng, khối/ban được quy định rõ ràng.
- Mô hình vận hành mới mang lại hiệu quả tích cực cho Ngân hàng. Chiến lược của Ngân hàng là tiếp tục đầu tư đẩy mạnh chất lượng phục vụ của đội ngũ CBNV để hiện thực hóa tầm nhìn "sáng tạo và hướng tới khách hàng".
- Văn hóa quản trị lành mạnh, tạo môi trường thuận lợi cho việc áp dụng các nguyên tắc và thông lệ về quản trị rủi ro.
- Bên cạnh đó, hoạt động của hệ thống kiểm soát – kiểm toán nội bộ cũng phát huy hiệu quả nhờ việc tăng cường về nguồn lực, hoàn thiện về cơ chế để có thể đáp ứng được các yêu cầu về quản trị và giám sát toàn diện các hoạt động kinh doanh, hoạt động quản trị và điều hành chính sách tín dụng. VIB chú trọng nâng cao chất lượng trên cơ sở áp dụng hệ thống công nghệ ngân hàng hiện đại, nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn và biện pháp ngăn chặn kịp thời.
- Công tác kiểm toán độc lập định kỳ được thực hiện bởi các hãng kiểm toán quốc tế có uy tín. VIB luôn đảm bảo các báo cáo tài chính, báo cáo thường niên được kiểm toán độc lập để trình các cơ quan quản lý nhà nước và các cổ đông, đảm bảo tuân thủ quy định về thời gian và chất lượng.
- VIB luôn được đánh giá cao về tính minh bạch, lành mạnh và cấu trúc quản trị tiên tiến, hiện đại trên thị trường ngân hàng. Những đánh giá, ghi nhận này đến từ Ngân hàng Nhà nước, các hãng kiểm toán độc lập như KPMG, Ernst & Young, cổ đông, trong đó, có CBA, Moody's, các định chế tài chính quốc tế như World Bank, IFC, ADB và các tổ chức có uy tín trong nước và quốc tế khác.



## 8.0 BÁO CÁO THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH VÀ BAN KIỂM SOÁT

### 8.1 Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2020

- Theo Nghị quyết số 1.001.20.01 Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã phê duyệt, tổng mức thù lao sẽ chi trả cho các thành viên HĐQT và thành viên BKS (không bao gồm các thành viên là CBNV của CBA) năm 2020 tối đa 0,75% lợi nhuận trước thuế năm 2020. Lợi nhuận trước thuế kết thúc năm tài chính 2020 của VIB đạt 5.803 tỷ đồng. Theo đó, mức ngân sách thù lao tối đa được sử dụng là 43,52 tỷ đồng.
- Tính đến hết 31.12.2020, thù lao chi trả cho HĐQT và BKS năm 2020 cụ thể như sau:

Đối tượng	Đơn vị: đồng
Hội đồng Quản trị	5.483.760.000
Ban Kiểm soát	3.375.931.000
Tổng cộng (*)	8.757.951.000

(\*) Thù lao cho các Thành viên HĐQT và BKS là CBNV của CBA do CBA chi trả nên không bao gồm trong chi phí này; Một thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc được chi trả từ quỹ lương CBNV nên không nhận thù lao HĐQT.

Danh sách cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian làm việc	Ghi chú
Hội đồng Quản trị				
1	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	01.01-31.12.2020	
2	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	01.01-31.12.2020	
3	Đỗ Xuân Hoàng	TV HĐQT	01.01-31.12.2020	
4	Hàn Ngọc Vũ	TV HĐQT	01.01-31.12.2020	Lương TGD
5	Nguyễn Việt Cường	TV độc lập HĐQT	01.01-31.12.2020	
6	Michael John Murphy	TV HĐQT	01.01-29.06.2020	CBA chi trả
7	Timothy Ian Oldham	TV HĐQT	01.01-29.06.2020	CBA chi trả



## Báo cáo thường niên 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian làm việc	Ghi chú
Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thùy Linh	Trưởng BKS	01.01-31.12.2020	
2	Đào Quang Ngọc	TV chuyên trách	01.01-31.12.2020	
3	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	TV chuyên trách	01.01-31.12.2020	

### 8.2 Thù lao của Ban Điều hành năm 2020

Tính đến hết 31.12.2020, thù lao chi trả cho Ban Điều hành năm 2020 là: 69,110,556,071 đồng.

Danh sách cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian làm việc	Ghi chú
1	Hàn Ngọc Vũ	Tổng Giám đốc	01.01-31.12.2020	
2	Hồ Văn Long	Phó Tổng Giám đốc	01.01-31.12.2020	
3	Lê Quang Trung	Phó Tổng Giám đốc	01.01-31.12.2020	
4	Ân Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	01.01-31.12.2020	
5	Trần Nhất Minh	Phó Tổng Giám đốc	01.01-31.12.2020	
6	Trần Thị Thu Hương	Giám đốc Khối NHBL	01.01-31.12.2020	
7	Nguyễn Xuân Dũng	Giám đốc Khối KHDN	01.01-31.12.2020	
8	Hoàng Linh	Giám đốc Ban DVTC	01.01-31.12.2020	
9	Trần Tuấn Minh	Giám đốc Ban Nhân sự	01.01-31.12.2020	
10	Hà Hoàng Dũng	Giám đốc Khối QTRR&TT	01.01-31.12.2020	
11	Đặng Thị Phương Diễm	Giám đốc Khối DVVH	01.01-31.12.2020	
12	Nguyễn Hoàng Hải	Giám đốc Khối DVNB	01.01-31.12.2020	
13	Nguyễn Thị Tuyết Hà	Giám đốc Chuyển đổi số	28.08-31.12.2020	
14	Nguyễn Thanh Huy Võ	Giám đốc Mạng lưới CN	16.03-31.12.2020	

Báo cáo thường niên 2020

8.3 Thông tin về cổ phần tại VIB của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát năm 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ %/VĐL
<b>Hội đồng Quản trị</b>				
1	Đặng Khắc Vỹ	Chủ tịch HĐQT	55.358.545	4,990
2	Đặng Văn Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT	4.200.939	0,379
3	Đỗ Xuân Hoàng	TV HĐQT	55.358.545	4,990
4	Hàn Ngọc Vũ	TV HĐQT	2.297.954	0,207
5	Nguyễn Việt Cường	TV độc lập HĐQT	-	-
6	Michael John Murphy	TV HĐQT	-	-
7	Timothy Ian Oldham	TV HĐQT	-	-
<b>Ban Điều hành</b>				
1	Hàn Ngọc Vũ	Tổng Giám đốc	2.297.954	0,207
2	Hồ Văn Long	Phó Tổng Giám đốc	4.757.293	0,429
3	Lê Quang Trung	Phó Tổng Giám đốc	328.302	0,030
4	Ân Thanh Sơn	Phó Tổng Giám đốc	3.306.882	0,298
5	Trần Nhất Minh	Phó Tổng Giám đốc	319.723	0,029
6	Trần Thị Thu Hương	Giám đốc Khối NH Bán lẻ	7.248.930	0,653
7	Nguyễn Xuân Dũng	Giám đốc Khối KHDN	423.316	0,038
8	Hoàng Linh	Giám đốc Ban DVTC	159.509	0,014
9	Trần Tuấn Minh	Giám đốc Ban Nhân sự	487.336	0,044
10	Hà Hoàng Dũng	Giám đốc Khối QTRR&TT	563.207	0,051
11	Đặng Thị Phương Diễm	Giám đốc Khối DVVH	330.673	0,030
12	Nguyễn Hoàng Hải	Giám đốc Khối DVNB	1.020	0,000
13	Nguyễn Thị Tuyết Hà	Giám đốc Chuyển đổi số	1.881.267	0,170
14	Nguyễn Thanh Huy Võ	Giám đốc Mạng lưới CN	24.076	0,002

## Báo cáo thường niên 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ	SL cổ phần	Tỷ lệ %/VĐL
Ban Kiểm soát				
1	Nguyễn Thùy Linh	Trưởng BKS	70.992	0,006
2	Đào Quang Ngọc	TV chuyên trách	16.518	0,001
3	Nguyễn Lương Thị Bích Thủy	TV chuyên trách	75.980	0,007

### 8.4 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Xem Báo cáo tình hình Quản trị năm 2020, Mục 9.0.

### 8.5 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Xem Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 – Phần thuyết minh số 38 “Giao dịch chủ yếu với các bên liên quan”.

### 8.6 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Năm 2020, VIB đã luôn đảm bảo minh bạch, tuân thủ với các yêu cầu trong công tác quản trị công ty theo các quy định, hướng dẫn về quản trị công ty của các cơ quan quản lý Nhà nước, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các văn bản điển hình như sau:
  - Thông tư số 155/2015/TT-BTC về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
  - Nghị định 71/2017/NĐ-CP về Hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
  - Thông tư 95/2017/TT-BTC Hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP;
  - Thông tư số 13/2018/TT-NHNN về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, và các quy định liên quan khác;
  - Thông tư 22/2019/TT-NHNN Quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
- Cũng trong năm 2020, VIB đã thực hiện sửa đổi Điều lệ, ban hành mới Quy chế nội bộ về quản trị công ty để đáp ứng tốt hơn các yêu cầu về giám sát, quản trị hoạt động của Ngân hàng. VIB cũng đã bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị công ty để thực hiện các vai trò, chức năng quản trị công ty được quy định tại các văn bản luật, nghị định, thông tư hướng dẫn do các cơ quan Nhà nước ban hành và theo thông lệ về quản trị tại các ngân hàng tiên tiến trong khu vực.

90  
GÁ  
IG  
QU  
VIỆ  
T



## 9.0 BÁO CÁO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

### 9.1 Thống kê về cán bộ, nhân viên

Chi tiết số liệu nhân viên năm 2020 như sau:

- Tổng số CBNV tại thời điểm 31.12.2020:	9.437 người
- Số CBNV bình quân năm 2020:	7.950 người
- Mức lương bình quân 2020:	22,16 triệu đồng/người/tháng
- Thu nhập bình quân 2020:	30,51 triệu đồng/người/tháng

### 9.2 Cải tiến trong cơ cấu tổ chức, chính sách quản trị nhân sự

- Mô hình vận hành của VIB được xây dựng trên nền tảng một cơ cấu tổ chức tinh gọn, theo mô hình phẳng, đồng thời Ngân hàng thực hiện trao quyền tới từng cấp quản lý trên cơ sở các chính sách quy định cụ thể, đã tạo ra một cơ chế vận hành linh hoạt nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu về quản trị điều hành chuẩn mực.
- Mô hình vận hành của VIB gồm có 13 Khối/Ban chuyên môn, được tổ chức thành 40 mảng nghiệp vụ chuyên biệt (gọi tắt là Block) tạo thành chuỗi vận hành xuyên suốt của Ngân hàng. Dưới tầng Block là khoảng 200 đơn vị vận hành cơ sở (micro services). Trong mô hình vận hành này, các Giám đốc Khối/Ban đóng vai trò định hướng và ra các quyết định mang tính chiến lược; Các Trưởng Block được trao quyền quyết định đối với các hoạt động thường ngày tại Block và chịu trách nhiệm từ đầu vào đến đầu ra cuối cùng (End to End) trong mảng nghiệp vụ được giao. Toàn bộ nguồn lực này được vận hành và điều phối một cách linh hoạt để tập trung triển khai 12 mảng kinh doanh, trong đó gồm 8 mảng thuộc lĩnh vực Ngân hàng Bán lẻ, 2 mảng thuộc lĩnh vực Ngân hàng Số và 2 mảng thuộc lĩnh vực Khách hàng Doanh nghiệp và Nguồn vốn và Ngoại hối.
- Quản trị nhân sự là một trong những lĩnh vực đi tiên phong trong công tác chuyển đổi của VIB. Hầu hết các nghiệp vụ quản lý nhân sự đã được tự động hóa thông qua việc xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng các phần mềm như quản lý cơ cấu tổ chức, quản lý thông tin nhân sự, quản lý tuyển dụng, quản lý hiệu quả làm việc, quản lý đào tạo. Với nền tảng là mô hình vận hành được xây dựng khoa học, thông tin về cơ cấu tổ chức được quản lý chi tiết đến từng vị trí công việc, đã hỗ trợ hiệu quả cho việc triển khai đồng bộ các nghiệp vụ nhân sự, tinh giản thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động và tăng cường sự minh bạch, chính xác. Tính đến cuối năm 2020, số lượng nhân sự của VIB tăng 2.503 người so với năm 2019 và vẫn duy trì hiệu quả phạm vi quản lý ở mức 1 người quản lý phụ trách 5-12 nhân viên. Tỷ lệ cán bộ trực tiếp kinh doanh so với cán bộ không trực tiếp kinh doanh luôn được kiểm soát ở mức 75% trở lên.
- Cẩm nang quản trị (Business Direction Operation Tools) của các Khối/Ban tiếp tục được hoàn thiện, giúp đồng bộ và chuẩn hóa hệ thống chính sách, quy định, quy trình nội bộ trên toàn ngân hàng.

- Có thể nói việc chủ động áp dụng linh hoạt các phương pháp quản trị nhân sự tiên tiến đã giúp VIB kịp thời ứng phó với những thay đổi và thách thức của môi trường. Đây cũng chính là một trong những yếu tố quan trọng đóng góp vào thành công của VIB trong năm 2020.

### 9.3 Chính sách lương, thưởng và phúc lợi

- VIB luôn chú trọng xây dựng và phát triển các chính sách lương, thưởng phù hợp với định hướng kinh doanh tại từng thời kỳ nhằm tối ưu hóa năng suất lao động. Việc áp dụng cơ chế chi trả lương theo mức đóng góp áp dụng tới 100% vị trí công việc trực tiếp kinh doanh (chiếm 80% nhân sự của VIB), phát huy hiệu quả rõ rệt. Thu nhập bình quân của CBNV trực tiếp kinh doanh tăng dần qua từng Quý. Chính sách thưởng kinh doanh và thưởng ghi nhận mức đóng góp cũng được triển khai tới một số vị trí công việc không trực tiếp kinh doanh (back office) đã thực sự thúc đẩy CBNV nỗ lực vượt bậc, đồng hành cùng CBNV trực tiếp kinh doanh đạt được những dấu mốc kinh doanh (milestone) đáng ghi nhận, với mỗi dấu mốc kinh doanh đạt được, CBNV được thưởng tương xứng.
- Các chính sách bảo hiểm, chăm sóc sức khỏe và tai nạn cũng được VIB đặc biệt quan tâm. Theo đó, CBNV được hỗ trợ tài chính từ đối tác bảo hiểm đối với quyền lợi bảo hiểm nội trú và ngoại trú, thai sản và nha khoa... theo quy định tại mỗi gói bảo hiểm.
- VIB ghi dấu ấn trên thị trường tuyển dụng là ngân hàng có môi trường làm việc chuyên nghiệp và nằm trong danh sách ngân hàng có chế độ đãi ngộ CBNV tốt nhất trên thị trường. Ngân hàng là nơi ngày càng nhiều nhân sự tốt trên thị trường lựa chọn đến làm việc.

### 9.4 Hoạt động đào tạo

- VIB luôn xác định nguồn nhân lực là yếu tố then chốt đối với sự phát triển chung của ngân hàng. Việc phát triển con người luôn được ưu tiên được thể hiện thông qua hoạt động đào tạo.
- Trong năm 2020, với những diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, nhằm đảm bảo tuân thủ các chính sách giãn cách xã hội, VIB đã chủ động áp dụng các hình thức đào tạo linh hoạt và hiệu quả, kết hợp giữa đào tạo trực tuyến (E-learning) và đào tạo trên lớp.
- Tổng cộng đã có 80.903 lượt cán bộ tham dự đào tạo (tăng 72% so với năm 2019) tương ứng với 231.862 giờ đào tạo (tăng 88%). Trong đó có 9.795 lượt cán bộ quản lý và 71.108 lượt nhân viên tham dự. Số giờ đào tạo bình quân tính trên mỗi CBNV là 24 giờ/năm (tương đương khoảng 3 ngày làm việc). Số giờ đào tạo qua hình thức E-learning trong năm 2020 chiếm hơn 76% trên tổng số giờ đào tạo chung.

Chỉ tiêu	Quản lý	Nhân viên	Tổng
Số lượt đào tạo	9.795	71.108	80.903
Số giờ đào tạo	29.981	201.882	231.862
Số giờ đào tạo trung bình/CBNV	27,2	24,2	24,6



- Thực hiện kế hoạch hiện đại hóa môi trường học tập, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực trong thời đại 4.0, trong năm vừa qua VIB là ngân hàng đầu tiên triển khai thành công hệ thống đào tạo hiện đại Viblearning chạy trên nền tảng SaaS với thư viện nội dung phong phú gồm trên 8.000 khóa học bao gồm đa dạng các chủ đề đến từ các nhà xuất bản hàng đầu thế giới. CBNV có thể học mọi lúc, mọi nơi, giúp nhanh chóng lĩnh hội những kiến thức, kỹ năng, bài học tiên tiến nhất trên thế giới, tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí.
- Hoạt động đào tạo trong năm 2020 tập trung vào những nội dung sau:
  - Chương trình đào tạo định hướng cung cấp các kiến thức, kỹ năng nền tảng cho các CBNV mới thuộc hệ thống mạng lưới chi nhánh trên toàn quốc;
  - Các chương trình đào tạo tuân thủ triển khai định kỳ giúp cập nhật quy định của pháp luật và VIB, phòng tránh rủi ro đảm bảo an toàn tài sản cho khách hàng, các cổ đông và CBNV;
  - Các chương trình đào tạo kỹ năng bán hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng hướng đến chuẩn hóa đội ngũ bán hàng, chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp, luôn lấy khách hàng làm trọng tâm;
  - Các chương trình nâng cao năng lực quản lý và lãnh đạo giúp đội ngũ cán bộ quản lý phát huy được vai trò của mình trong việc huấn luyện, phát triển nhân viên, nâng cao hiệu quả làm việc.
- Hoạt động E-learning được đẩy mạnh, khai thác thế mạnh của hệ thống Viblearning. Các chương trình, nội dung đào tạo được cấu trúc thiết kế phù hợp với từng vị trí công việc, giúp CBNV dễ dàng lựa chọn và lên kế hoạch học tập hiệu quả. Thư viện bài giảng liên tục được cập nhật và phát triển với các khóa học ngắn gọn, nội dung đa dạng, hữu ích từ những đối tác uy tín trong và ngoài nước giúp cho CBNV có thể chủ động học tập, phát triển bản thân, phát triển nghề nghiệp.

#### 9.5 Môi trường làm việc chuyên nghiệp và hiện đại

- VIB luôn đảm bảo vệ sinh an toàn lao động và bảo vệ môi trường. Cơ sở vật chất công sở liên tục được VIB tập trung đầu tư và nâng cấp với thiết kế nội thất hiện đại, để cao nét đẹp tối giản. Trang thiết bị làm việc cũng được đầu tư một cách đồng bộ, tiện nghi nhằm duy trì không gian làm việc sạch sẽ, thoáng đãng, ngăn nắp và ít giấy tờ. Ngoài ra, tại đây có không gian nghỉ ngơi, cung cấp đồ uống miễn phí phục vụ nhu cầu của CBNV.
- VIB luôn tuân thủ việc thực hiện các quy định của Nhà nước liên quan đến hoạt động ngân hàng, pháp luật lao động, bảo hiểm, thuế và các lĩnh vực liên quan.
- Quan hệ lao động tại VIB luôn hài hòa, ổn định. VIB xây dựng đầy đủ Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp, Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể, các quy định, quy trình liên quan. Trong năm 2020, không xảy ra tranh chấp lao động, đình công, các vụ vi phạm kỷ luật lao động được xử lý theo đúng quy định của pháp luật và quy định nội bộ.



- Các hoạt động gắn kết tập thể tại VIB cũng luôn được quan tâm tổ chức dưới nhiều hình thức đa dạng, mang lại những giờ phút thư giãn vui vẻ cho CBNV. Các sự kiện nhân dịp ngày lễ, tết, ngày thành lập Ngân hàng, ngày thành lập chi nhánh... được tổ chức trọng thể, giúp tăng cường tình đoàn kết, gắn bó của CBNV với Ngân hàng. Hàng năm, VIB vinh danh các CBNV có thâm niên công tác lâu dài tại VIB.

## 10.0 CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI

- Chính thức đi vào hoạt động từ tháng 9/1996, VIB luôn xác định rõ tầm quan trọng cũng như trách nhiệm của mình trong việc đóng góp vào sự phát triển bền vững của cộng đồng và xã hội. Tập trung chủ yếu vào 3 mảng chính gồm giáo dục, môi trường và phát triển cộng đồng, trong nhiều năm qua Ngân hàng đã có nhiều hành động ý nghĩa, thiết thực, đem lại những tác động tích cực và đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội. Năm 2013, VIB được ghi nhận là “Doanh nghiệp thực hiện tốt an sinh xã hội và trách nhiệm cộng đồng” trong khuôn khổ giải thưởng do Bộ Kế hoạch Đầu tư và báo Kinh tế Dự báo tổ chức.
- Trong các năm qua, VIB liên tục triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục, tạo điều kiện học tập cho sinh viên các ngành tài chính ngân hàng, ủng hộ xây dựng bệnh viện cho người nghèo tỉnh Kiên Giang, ủng hộ Quý Phẫu Thuật Vì Nụ Cười Trẻ em – Operation Smile và xây dựng nhà ở cho hộ nghèo ở huyện Kbang, Gia Lai.
- Năm 2020 với những diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, tích cực hưởng ứng lời vận động của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, VIB đã ủng hộ 10 tỷ đồng cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với hàng triệu khẩu trang y tế và trang phục bảo hộ đã được trao trực tiếp đến Bộ Y Tế để hỗ trợ các y bác sỹ và lực lượng chống dịch tuyến đầu. Ngoài ra, Công Đoàn VIB đã trích nửa tỷ đồng từ quỹ Công Đoàn để ủng hộ phong trào “Chung tay vì cộng đồng phòng, chống Covid-19 và hạn hán, xâm nhập mặn tại các tỉnh ĐBSCL” do Công Đoàn Ngân hàng Nhà nước phát động.

PHÁP  
CHÍNH

## 11.0 TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN DỰ ÁN

### 11.1 Các khoản đầu tư lớn

STT	Tên dự án	Nội dung
1	Dự án xây dựng hệ thống Basel II mới và cơ sở dữ liệu rủi ro tập trung (Risk data mart)	- Xây dựng hệ thống Basel II mới và cơ sở dữ liệu rủi ro tập trung (Risk data mart), nhằm đáp ứng các yêu cầu tính toán cho trụ cột 2 và phương pháp nâng cao, ngoài việc đảm bảo tuân thủ trụ cột 1 theo Thông tư số 41 và đáp ứng các yêu cầu phân tích dữ liệu danh mục rủi ro chuyên sâu.
2	Dự án ICAAP bao gồm xây dựng mô hình hành vi tiền gửi và kiểm thử sức chịu đựng thanh khoản	- Xây dựng ICAAP (đánh giá mức độ đủ vốn nội bộ) theo quy định của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN (cột trụ thứ 2 theo Basel II). Xây dựng mô hình hành vi- tiền gửi và kiểm thử sức chịu đựng thanh khoản.
3	Dự án xây dựng mô hình thẻ điểm	- Xây dựng mô hình thẻ điểm phê duyệt hạn mức cho khách hàng thẻ tín dụng và lộ trình triển khai mô hình rủi ro tín dụng theo phương pháp xếp hạng tín dụng nội bộ (cột trụ thứ 1 theo Basel II), bao gồm FIRB và AIRB.
4	Dự án hệ thống thẻ (Core Card)	- Triển khai hệ thống thẻ mới thay thế hệ thống hiện tại nhằm dẫn đầu về công nghệ thẻ
5	Dự án phát triển mạng lưới hoạt động	- Phát triển mạng lưới khách hàng thông qua việc mở mới chi nhánh/phòng giao dịch, chuyển địa điểm, nâng cấp sửa chữa cơ sở hạ tầng.
6	Dự án quy trình cho vay khép kín (End to end credit solution)	- Triển khai dự án quy trình cho vay khép kín, bao gồm 3 giai đoạn cho: Sản phẩm thẻ tín dụng, các sản phẩm cho vay khách hàng cá nhân và các sản phẩm cho vay khách hàng doanh nghiệp.
7	Dự án hệ thống phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố AML	- Xây dựng hệ thống AML mới để đáp ứng các yêu cầu tích hợp, xử lý tự động khâu KYC khách hàng, kiểm soát giao dịch và hành vi đáng ngờ.
8	Dự án nâng cấp thiết bị tại Trung tâm dữ liệu nhằm đáp ứng yêu cầu tính liên tục trong kinh doanh	- Nâng cấp thiết bị tại Trung tâm dữ liệu chính và dự phòng (DC/DR), đảm bảo về năng lực xử lý, cũng như đáp ứng tăng trưởng kinh doanh và khả năng phục hồi cho các dịch vụ trọng yếu của ngân hàng theo quy định của VIB và của NHNN.



11.2 Tình hình hoạt động của công ty con, công ty liên kết

- Tại ngày 31.12.2020, VIB có một công ty con 100% vốn sở hữu là Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam ("VIBAMC"), với vốn điều lệ 100 tỷ đồng, tổng tài sản 237 tỷ đồng, hoạt động trong lĩnh vực: Thẩm định tài sản bảo đảm; Bán và khai thác tài sản bảo đảm; Quản lý tài sản bảo đảm là hàng hóa; Các hoạt động khác phù hợp với đăng ký kinh doanh. Với mục tiêu là cung cấp dịch vụ hiệu quả và chất lượng, hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh của VIB, VIBAMC đã có nhiều đóng góp tích cực trong công tác quản trị rủi ro cho VIB.

- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 2020 của VIB AMC:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	2019	2020	% Thay đổi
1	Doanh thu thuần	17.195	19.410	13%
2	Chi phí quản lý	9.174	7.096	-23%
3	Lợi nhuận trước thuế	8.021	12.315	54%
4	Lợi nhuận sau thuế	6.417	9.852	54%

- Doanh thu và lợi nhuận của VIB AMC năm 2020 tăng lần lượt 13% và 54% so với năm 2019 chủ yếu đến từ doanh thu hoạt động thẩm định tài sản bảo đảm cho VIB.

## **BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN**

### **BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN HỢP NHẤT**

(Xem phần đính kèm)

## **THÔNG TIN CƠ BẢN**



## 1.0 THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty bằng tiếng Việt:	Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
Tên công ty bằng tiếng Anh:	Vietnam International Commercial Joint Stock Bank
Giấy phép thành lập và hoạt động:	Số 95/GP-NHNN ngày 28.09.2018 (thay thế Giấy phép hoạt động số 0060/NH-GP cấp ngày 25/01/1996), được sửa đổi bởi các Quyết định số 2015/QĐ-NHNN ngày 16.10.2018, Quyết định số 2240/QĐ-NHNN ngày 14.11.2018, Quyết định số 23/QĐ-NHNN ngày 14.01.2021
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:	Số 0100233488 đăng ký lần đầu ngày 14.02.1996, đăng ký thay đổi lần thứ 34 ngày 28.01.2021
Vốn điều lệ:	11.093.878.520.000 đồng
Địa chỉ:	Tầng 1 (tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại:	(84-28) 6299 9039
Số fax:	(84-28) 6299 9040
Email:	vib@vib.com.vn
Website:	<a href="https://www.vib.com.vn">https://www.vib.com.vn</a>
Mã cổ phiếu:	VIB

## 2.0 QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

### 2.1 Thành lập và hoạt động

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam (“Ngân hàng”) là ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam theo Giấy phép thành lập và hoạt động số 95/GP-NHNN ngày 28 tháng 09 năm 2018 (thay thế Giấy phép hoạt động số 0060/NH-GP ngày 25 tháng 01 năm 1996) do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp. Thời hạn hoạt động của Ngân hàng là 99 năm kể từ ngày 25 tháng 01 năm 1996.
- Ngân hàng được thành lập nhằm thực hiện các giao dịch ngân hàng bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; Cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của Ngân hàng; Thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước cho phép.

### 2.2 Vốn Điều lệ

- Vốn điều lệ ban đầu của Ngân hàng khi thành lập vào năm 1996 là 50.000.000.000 đồng và được tăng theo từng thời kỳ theo quyết định của Đại Hội đồng Cổ đông. Số vốn điều lệ của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 11.093.878.520.000 đồng.

### 2.3 Mạng lưới hoạt động

- Ngân hàng có trụ sở chính đặt tại tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, Số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có 01 Hội sở chính, 166 đơn vị kinh doanh bao gồm Hội sở chính, 52 chi nhánh, 113 phòng giao dịch tại các tỉnh và thành phố trên cả nước và 01 công ty con.

### 2.4 Công ty con

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Ngân hàng có 01 công ty con sở hữu trực tiếp như sau:

Tên Công ty	Quyết định thành lập số	Lĩnh vực hoạt động chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ % sở hữu của Ngân hàng
Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác Tài sản - Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (“VIB AMC”)	0104009004 ngày 29 tháng 12 năm 2009 cấp bởi Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Quản lý nợ và khai thác tài sản	100 tỷ VNĐ	100%

2.5 Quá trình phát triển

Giai đoạn	Các cột mốc quan trọng
1996 - 2006	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 18/9/1996, Ngân hàng Quốc Tế Việt Nam được thành lập với số vốn ban đầu 50 tỉ đồng và 23 nhân viên. Trụ sở đầu tiên đặt tại số 5 Lê Thánh Tông, Hà Nội.</li> <li>- Năm 2006, vốn điều lệ của VIB tăng lên hơn 1.000 tỷ đồng sau 10 năm thành lập và phát triển.</li> </ul>
2006 - 2010	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vốn điều lệ tăng 4.000 tỷ đồng với 130 chi nhánh &amp; phòng giao dịch tại 27 tỉnh thành trên toàn quốc trên toàn quốc.</li> <li>- Ngân hàng CBA (Úc) chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của VIB với tỷ lệ sở hữu 15%.</li> </ul>
2011 - 2015	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngân hàng CBA nâng tỷ lệ sở hữu lên 20%.</li> <li>- VIB chuyển trụ sở sang tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội</li> <li>- VIB nằm trong nhóm dẫn đầu trong bảng xếp hạng tín nhiệm của Moody's đối với các ngân hàng Việt Nam trong năm 2014 và giữ vững vị trí nằm trong nhóm dẫn đầu trong bảng xếp hạng tín nhiệm mới nhất của Moody's đối với các ngân hàng Việt Nam trong các năm tiếp theo</li> <li>- Xếp hạng 135/1000 doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam năm 2014 do báo Vietnamnet và Tổ chức Đánh giá Việt Nam đánh giá.</li> <li>- The Banker trao giải Bank of the Year 2015 tại Việt Nam cho VIB.</li> <li>- Ngân hàng Bán lẻ phát triển nhanh nhất và Thương vụ tốt nhất do Tổ chức Global Banking &amp; Finance Review trao tặng.</li> <li>- Ứng dụng ngân hàng di động MyVIB- đạt giải thưởng sản phẩm ngân hàng sáng tạo tiêu biểu Việt Nam 2015 do Tập đoàn dữ liệu quốc tế IDG tổ chức.</li> </ul>
2016 - 2018	<ul style="list-style-type: none"> <li>- VIB tăng vốn điều lệ lần lượt lên 5.644 tỷ đồng, 7.835 tỷ đồng năm 2016 và 2018.</li> <li>- The Banker năm thứ hai liên tiếp trao giải "Bank of the Year 2016" tại Việt Nam cho VIB.</li> <li>- Năm 2016, VIB chính thức lên sàn UpCom, 564.442.500 cổ phiếu VIB được giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung.</li> <li>- VIB tiếp tục giữ vững vị trí nằm trong nhóm dẫn đầu trong bảng xếp hạng tín nhiệm mới nhất của Moody's đối với các ngân hàng Việt Nam.</li> </ul>



- VIB nhận giải thưởng “Ngân hàng Tài trợ Thương mại Tốt nhất khu vực Đông Á – Thái Bình Dương” do IFC trao tặng.
- VIB nhận giải thưởng “Ngân hàng hàng đầu Việt Nam về Tài trợ thương mại cho Doanh nghiệp SMEs” do Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) trao tặng;
- VIB nhận giải thưởng “Dịch vụ sáng tạo độc đáo 2017” từ Tập đoàn dữ liệu quốc tế IDG cho tính năng chuyển tiền nhanh trên mạng xã hội – MyVIB Social Keyboard và “Thương hiệu ngân hàng sáng tạo nhất Việt Nam 2017” từ Tạp chí Thương hiệu Toàn Cầu (Global Brands Magazine, Vương quốc Anh).
- VIB được IFC, thành viên của Nhóm Ngân hàng thế giới, trao giải thưởng “Đối tác Ngân hàng phát hành có nghiệp vụ tài trợ thương mại tốt nhất khu vực Đông Á - Thái Bình Dương 2017” trong khuôn khổ Chương trình Tài trợ Thương mại Toàn cầu (GTFP).
- VIB đã vinh dự được vinh danh ở giải thưởng “Ngân hàng số của năm 2017” và Ứng dụng Ngân hàng di động MyVIB được trao giải thưởng “Ứng dụng Ngân hàng di động có trải nghiệm khách hàng tốt nhất Việt Nam 2017” trong khuôn khổ giải thưởng thường niên “The Asset Triple A Digital Awards” của tạp chí The Asset.
- Ngân hàng Nhà nước quyết định chấp thuận cho VIB là ngân hàng tư nhân đầu tiên của Việt Nam đủ điều kiện áp dụng chuẩn mực quản trị rủi ro Basel II theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN.
- VIB chuyển trụ sở chính vào TP. Hồ Chí Minh, đặt tại Tòa nhà Sailing Tower, số 111A Pasteur, Phường Bến Nghé, Quận 1.

- 
- 2019
- VIB tăng vốn điều lệ lên 9.244.913.950.000 đồng.
  - VIB trở thành ngân hàng Việt Nam đầu tiên hoàn thành cả ba trụ cột của Basel II theo Thông tư 41/2016/TT-NHNN và Thông tư 13/2018/TT-NHNN gồm Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu (CAR), Đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn (ICAAP) và Minh bạch thông tin.
  - VIB được ghi nhận là Ngân hàng có môi trường làm việc sáng tạo nhất Việt Nam bởi Tạp chí Tài chính Quốc tế (International Finance) tại Anh Quốc cho những nỗ lực cải tiến môi trường làm việc và tăng cường sự gắn kết của CBNV trong năm 2018.
  - VIB được Tạp chí tài chính quốc tế The Asset trao hai giải thưởng danh giá trong lĩnh vực Ngân hàng số là “Digital Bank of the Year” và “Best Retail Digital Banking Experience”. VIB là ngân hàng duy nhất tại Việt Nam 3 năm liên tiếp được nhận giải thưởng về lĩnh vực ngân hàng số từ The Asset.
-

- VIB được Tạp chí tài chính quốc tế Global Brand Magazine (GBM) trao giải thưởng “Thương hiệu ngân hàng sáng tạo trong sản phẩm Thẻ tín dụng 2018” nằm trong hệ thống giải Global Brand Awards của GBM được bình chọn hàng năm, với sự tham gia ứng cử của nhiều tổ chức kinh tế, tài chính từ hàng trăm quốc gia trên thế giới.
- VIB được Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) trao giải thưởng “Ngân hàng hàng đầu về tài trợ thương mại cho doanh nghiệp vừa và nhỏ” trong khuôn khổ Hội nghị Châu Á về Tài trợ thương mại toàn cầu do ADB tổ chức tại Singapore.
- VIB được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) trao giải “Doanh nghiệp Upcom quy mô lớn thực hiện tốt công bố thông tin minh bạch năm 2018 - 2019”.

- 2020
- VIB tăng vốn điều lệ lên 11.093.878.520.000 đồng.
  - VIB chính thức niêm yết trên sàn HOSE gần 1 tỷ cổ phiếu VIB.
  - VIB là một trong những ngân hàng đầu tiên ở Việt Nam đưa vào thử nghiệm áp dụng chuẩn mực quản trị rủi ro thanh khoản theo Basel III.
  - VIB nhận được bằng khen về Cải cách hành chính của Thống đốc NHNN.
  - VIB nhận bằng khen về Thành tích cao trong công tác thu, nộp ngân sách Nhà nước.
  - VIB được tạp chí The Asset trao tặng giải thưởng “Ngân hàng số của năm”.
  - VIB được tạp chí Global Brands Magazine (GBM) trao tặng giải thưởng “Thương hiệu thẻ tín dụng sáng tạo nhất Việt Nam năm 2020”.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2021

Người đại diện theo Pháp luật

Tổng Giám đốc



Hàn Ngọc Vũ

